

H. N. CASSON

LÀM NÊN

DIRECTIONS FOR BUSINESS SUCCESS

400

LỜI KHUYÊN THỰC TIỄN ĐỂ LÀM AN

CHUYÊN SÁCH TỪNG

H. N. CASSON

LÀM NÊN

Bản dịch của
PHẠM-CAO-TÙNG

Nhà sách KHAI-TRÍ
62, Đại-lộ Lê-Lợi — SAIGON

LỜI GIỚI THIỆU CỦA DỊCH GIẢ

Đây là tác phẩm thứ hai (1) của H.N.CASSON mà chúng tôi đang hân hạnh trình diện cùng quý bạn đọc.

Thân thể của tác giả chúng tôi có dịp giới thiệu trong quyển « 16 định lý doanh nghiệp » nên xin miễn lặp lại.

Ở đây, chúng tôi chỉ giới thiệu với quý bạn tác phẩm của ông, một tác phẩm có thể nói là căn bản của một nhà tư tưởng mà cũng là một nhà hoạt động mà trong giới doanh nghiệp Âu Mỹ không mấy ai là không biết tiếng.

Quyển « LÂM NÊN » là một quyển sách thực tiễn. Tác giả thâu rút lại trong một quyển sách

(1) Tác phẩm đầu tiên là quyển « 16 định lý doanh nghiệp » (*Axioms of Business*) nhà P. VẤN TUOI đã xuất bản trong loại sách « doanh nghiệp », năm 1952. Ngoài ra còn hai tác phẩm khác của H.N.CASSON : « *The Art of handling people* » và quyển « *What to do when business is bad* » cũng đã được xuất trong loại sách này do Thiết Can dịch lấy nhan đề là « *Thuật dụng người* » và « *Làm sao vẫn kiếm lời khi buôn bán ế* ! »

tất cả những hiểu biết, những kinh nghiệm của một đời sống « đặc lực ». Đây không phải là một mớ quy tắc có tính cách thuyết lý suông, song là những lời khuyên thực tiễn để giúp chúng ta sử dụng đời sống một cách (đặc lực), để làm nên. Đây là những bài học (sống) về đời sống thực tiễn. Những gì tác giả đã và làm nên cho phép chúng ta tin tưởng một phần nào ở những lời người đã nói.

Như đã nói trên, quyển « LÀM NÊN » trước hết là một quyển sách thực tiễn. Tác giả không làm văn cũng không nghĩ đến cách viết một quyển sách hấp dẫn người đọc. Người mới đọc qua sách này rất có thể chán nản bởi lời văn khô khan, hoặc bức tức vì nhiều ý lặp đi lặp lại hoặc không thích thú vì không thấy những giai thoại vui vui. Song như tác giả đã nói trong bài tựa sau đây : Ông chỉ cốt ý viết một quyển sách « Có tính cách thực tiễn như một bảng cửu chương ».

Bảng cửu chương thì có hấp dẫn ai đâu ? Song chắc chắn mọi người đều phải dùng đến nó.

Đã đọc hết 400 lời khuyên thực tiễn này, chắc rằng ai cũng sẽ nhận thấy nó quả là một « Cẩm Nang Thư » có thể mang dùng trong đời sống hằng ngày, từ việc học hành đến cách sử dụng tiền bạc, ở mọi trường hợp đều có những lời khuyên thích ứng và thích đáng.

Có ít nhiều ý tưởng quá táo bạo sẽ làm cho bạn sửng sốt và ngỡ vực nhất là khi tác giả nêu ý tưởng ấy ra một cách phớt qua, không nhấn mạnh cũng không cần chứng minh. Nhưng rồi đời sống sẽ trả lời cho bạn thấy : tác giả đã nói phải.

Lật quyển sách ra, bắt luận ở trang nào, chúng ta cũng có thể nhặt được một vài lời khuyên, một vài ý tưởng đáng ghi :

Ở lời khuyên số 59, nói về sức khỏe, chúng ta đọc : «... Sức khỏe của ta tùy thuộc nơi ta chứ không phải do nơi các bác sĩ. Những bác sĩ tài danh nhất cũng chưa ắt đã sống lâu hơn ai. Ít có thuốc nào có thể chữa hết bệnh... Khi phải chọn một bác sĩ nên chọn một bác sĩ có tuổi hơn là một bác sĩ còn trẻ, người có tuổi am hiểu về con người một cách am tường hơn... »

Xa xa một chút, ở đoạn nói về học vấn, chúng ta đọc lời khuyên số 98 « ... Những ông thầy, những giáo sư không thể dự bị anh đề bước chân vào đời sống thực tiễn vì chính họ cũng thiếu kinh nghiệm về đời sống. »

Ở đoạn nói về tiền bạc chúng ta đọc lời khuyên số 340 «... Cho tiền chứ đừng bao giờ cho mượn tiền... Khi anh cho một người mượn tiền chỉ vì họ thấy cần mượn tiền thì anh làm hại hơn là làm ích cho họ... »

Sau khi đã giới thiệu hơi dài dòng, bây

giờ chúng tôi xin nhường lời cho tác giả. Người sẽ vẫn tắt hơn chúng tôi, song chắc chắn các bạn sẽ thấu đạt rất nhiều điều lợi ích.

Cuối cùng chúng tôi chỉ xin bạn cứ dùng quyển sách này ở những phần nào xét có thể hợp với bạn, ngoài ra cứ gạt bỏ. Chúng tôi chỉ muốn trình bày với các bạn một « cảm nang thư », xin đừng xem nó như một « Thánh Thư »

Dịch Giả Cần Chi

TỰA

Đây không phải là một sản phẩm của óc tưởng tượng. Quyển sách này có tính cách thực tiễn như bảng cửu chương. Nó bàn về kỹ thuật sống. Tôi viết nó trước hết là để cho bốn đứa con tôi, để chúng nó học lấy những gì người cha chúng nó cần phải dạy.

Tôi thọ đăng 80 tuổi (1), thiết tưởng tôi có thể bao dạn đôi chút để chỉ dạy lại kẻ khác. Tôi viết một quyển sách mà tôi biết rằng nó sẽ đi xa và sau này nó sẽ đăng dùng ở các học đường. Đây là tất cả những gì một người cần nên biết về con người của họ, về công ăn việc làm, về cách tiếp vật, về phép xử thế. Những điều hiểu biết thực tiễn này, hiện giờ bị bỏ sót trong chương trình học vấn, sẽ là nền tảng của nền giáo dục tương lai, chắc chắn như vậy.

Đây là kinh nghiệm của một đời sống khá dài, thâu rút lại trong một quyển sách, bằng

(1) Ông H.N.CASSON đã mất năm 1953, thọ đăng 82 tuổi (lời chú của dịch giả).

những lời lẽ vắn tắt. Xét kỹ ra nó nói rõ những gì phải làm. Mỗi quy tắc là một bài học. Đây là 400 quy tắc giúp cho mọi người phát triển giá trị con người của họ, giúp họ thành đạt công việc làm ăn, làm cho họ trở nên một lợi ích cho nhân quần, thành người quân tử và đạt đến hạnh phúc. Tôi soạn sách này để làm một kim chỉ nam cho người đọc.

Tôi đánh số mỗi qui tắc, vì có lắm qui tắc có thể bị đọc giả cắt vắn. Nếu bạn đọc nào muốn viết thư cho tôi hoặc muốn trao đổi ý kiến với ai về một qui tắc nào đó, họ có thể ghi lấy số ấy cũng tiện.

Herbert N. CASSON.

05/27/2014

CHƯƠNG I

CON NGƯỜI CỦA ANH

1.— Riêng đối với anh, trong đời này không có gì quan trọng bằng CON NGƯỜI CỦA ANH. Anh là người thế nào, anh sẽ ra sao, anh có thể làm những gì, đó là những điều đáng biết hơn hết. Rất có thể anh không thấy những tật xấu của anh. Cũng có thể suốt đời, anh không nhận ra những khả năng đặc biệt của anh. Câu « Mày hãy biết mày » thật khó mà thực hành. Anh đừng nhận chịu một cách thụ động bẩm tính trời sinh. Anh có thể tự tạo một cá tính mới theo một kế hoạch riêng của anh. Nhiều người đã trở thành nhân vật nhờ đã làm như thế.

2.— Phải quý trọng con người anh trên hết mọi sự. Làm một ông chủ đồn điền thì chưa có gì đáng quý đâu. Một người kém giá trị mà có nhiều tiền của chỉ là một anh hề. Sự phát triển tài sản phải đi đôi với sự phát triển cá tính. Khi đã giàu có, anh phải biết dùng

một phần lớn tiền của để phát triển con người anh. Hãy đi du lịch. Hãy đọc những tác phẩm văn chương. Hãy giao du với những nhân vật trọng yếu. Hãy dành nhiều thời giờ để học hỏi, để tư tưởng. Đừng để của cải lấn át con người của anh.

3.— Anh không phải là một vật trong một thế giới vật chất. Anh là một tinh thần trong thế giới tinh thần. Mỗi công cuộc kinh doanh đều phát sinh ở khối óc và khối óc là trụ sở của tinh thần. Tư tưởng ở trên hết mọi sự. Con người là tư tưởng hóa thân. Tất cả những phát minh đều bắt đầu ở một ý tưởng thuần túy. Chúng ta đều là những tinh thần chứa đựng trong cái xác phàm. Tất cả chúng ta đều là những mảnh vụn của một khối tư tưởng lớn. Nhờ khoa học, chúng ta đã biết điều ấy. Trong người chúng ta luôn luôn có sức tích một nguồn lực sáng tạo. Anh nên biết quý trọng con người của anh hơn. Anh là một phần tử của Thượng Đế.

4.— Mấy thế kỷ gần đây, chúng ta đã nghiên cứu, học hỏi về tất cả mọi điều chỉ trừ việc nghiên cứu con người, chúng ta đã khảo xét bản thể của mọi vật chỉ trừ bản thể của con người. Ở thế giới bên ngoài,

chúng ta đã gieo rất nhiều phép lạ nhưng đối với đời sống bên trong của con người, chúng ta không biết hơn những người đã sống đời Tần Thủy Hoàng. Chúng ta không hiểu những gì đã xảy ra trong tinh thần cũng như trong thân thể chúng ta. Chúng ta biết rất ít về nghệ thuật phát triển cá tính con người, về kỹ thuật cư xử của con người. Kết quả chúng ta đã chế tạo những máy móc, khai thác nhiều nguồn lực mà chúng ta chưa chế ngự được.

5.— Phải phát triển con người anh đến tận độ. Phải đặt việc phát triển cá tính anh trên hết mọi sự. Trong người anh tràn trề những khả năng. Lúc thiếu thời không ai biết rõ bản tính của mình. Anh có những khả năng tiềm tàng. Phải phát triển nó. Đừng bao giờ phí thời giờ để làm một công việc dễ dàng. Làm việc cách hủ bại như thế là kẻ thù nguy hiểm nhất của anh. Nó ngăn trở sự phát triển con người anh. Khối óc không phát triển là một phí phạm. Phí phạm đó còn nguy hại hơn sự phí phạm nào cả. Anh phải dẹp mọi chướng ngại vật trên đường tiến thủ của anh. Dưới mắt anh không có gì quan trọng cho bằng cá tính của anh.

6.— Phát triển cá tính của anh cũng là một cách phụng sự nước nhà. Nếu anh thiếu năng lực, thiếu khả năng, thiếu những tri thức chuyên môn, anh không thể đóng góp vào tài sản quốc gia. Một cái rừng to là nhờ những cây đại thụ chứ đâu phải nhờ những cọng cây, những bụi cây. Một Quốc Gia cường thịnh không phải do dân số đông đúc mà là do giá trị của những cá nhân lỗi lạc. Một cường quốc tương lai là một cường quốc có nhiều người siêu đẳng. Đối với nước nhà, anh có bốn phận phát triển tận độ những khả năng của anh.

7.— Những giờ quý nhất trong đời anh là những giờ nhàn rỗi. Tương lai của anh tùy thuộc cách anh sử dụng những giờ nhàn rỗi ấy hơn là tùy thuộc những gì anh đã làm trong giờ làm việc. Đó cũng là một cách thí nghiệm để xem anh có thật quyết tâm xây dựng một tương lai xán lạn chăng? Một qui tắc hay là : dùng một nửa thời giờ nhàn rỗi để giải trí, để nghỉ ngơi, còn một nửa thì dùng để phát triển cá tính của mình. Anh có thể cải thiện con người anh, có thể dự bị để thăng trật nếu anh biết sử dụng một cách khôn khéo những giờ nhàn rỗi buổi tối và trong những ngày nghỉ.

8.— Hãy dùng những giờ nhàn rỗi để cải thiện con người anh. Hãy dùng một nửa thời giờ ấy để học hỏi, còn một nửa để giải trí và để tham gia đời sống xã hội. Cùng một lúc anh phải nên phát triển những khả năng tâm thần và xã hội. Địa vị xã hội của anh sau này sẽ tùy thuộc một phần lớn cách anh sử dụng những giờ nhàn rỗi ấy. Những gì anh làm trong lúc anh hoàn toàn làm chủ lấy anh sẽ chứng tri giá trị con người anh. Nếu anh dùng những giờ tự do này để chơi bời, hoặc để ăn không ngồi rồi thì anh sẽ bị chìm đắm vào đám đông. Anh phải có một « thú vui » riêng, một tài phụ thuộc một công việc làm nào đó, nó bắt buộc khối óc anh hoạt động.

9.— Phải tự xét mình. Anh có tài về phần nào? Anh đã thất bại cách nào? Học vấn anh ra sao? và quan trọng hơn: các anh thi thố trên sân vận động ra sao? các anh đối xử với bạn bè ra sao? Anh thích làm công việc gì? Anh có « Thú vui riêng » nào chăng? Anh có biết điều khiển cuộc đời anh chăng? Hay anh đã thả nó trôi theo dòng nước. Những cố gắng của anh nhắm về mục đích nào? Anh có biết những tật xấu và khí chất của tình tình anh chăng? Anh đã nổi tiếng về phần nào?

10.— Phải biết tận dụng tất cả những lợi điểm của anh. Những lợi điểm ấy có thể là: hoàn cảnh sinh hoạt, cá tính, những hiểu biết chuyên môn, tính khí, tinh thần đặc lực, bề giao du. Mọi người đều có đối thủ như vậy dù sao anh cũng nên biết làm hơn người trong công việc làm ăn. Anh phải hơn người ít ra ở một điểm nào đó. Công việc làm ăn của anh phải trội hơn đối phương ở một vài khía cạnh nào đó. Muốn được vậy, luôn luôn anh phải tự hỏi: « Có cách nào để cải thiện công việc làm ăn của tôi chẳng? » Anh phải biết dùng tất cả những vốn liếng: tiền bạc, hàng hóa, sự sẵn, bạn bè, khả năng, trí thức và kinh nghiệm.

11.— Nếu anh đang có một điểm gì độc đáo hơn người, phải làm nảy nở nó. Mọi tiến bộ đều do một ít người độc đáo mà ra. Ở thời nào, ở nơi nào, cũng thế, thiếu số dẫn dắt, chỉ huy. Đa số, luôn luôn thường lầm lạc. Một người độc đáo có óc sáng tạo, giúp ích cho nước nhà nhiều hơn một ngàn « người máy ». Một người có khối óc hoạt động phải tỏ ra nhiều độc đáo. Họ phải phát huy tư tưởng và điều khiển mọi hoạt động của mình. Mọi tiến bộ trong xã hội đều do đó.

12.— Đầu là ưu điểm của anh? Anh giỏi về việc gì? Anh học môn nào dễ dàng nhất? Theo anh, anh có tài để làm công việc gì? Thường khi, người bạn trẻ không thích ứng với nghề đầu tiên của họ. Họ vào nghề ấy do một sự tình cờ. Họ chưa biết rõ họ. Nhiều bạn trẻ tự nhiên thấy thiên về một công việc nào đó. Họ phải tự xét, phải phân tách những thành công, những thất bại của họ cho đến khi tìm thấy công việc nào thích hợp với họ nhất.

13.— Anh phải biết tập trung vào một điểm chính. Đừng làm hỏng cuộc đời vì mãi chạy đi tìm một nghề thích hợp. Luôn luôn anh phải đi tìm tất cả những gì có thể giúp anh trở hết tài. Nếu anh không quan tâm đến công việc làm của anh, anh sẽ thất bại và khốn đốn. Có thể ví anh như một con cờ. Anh phải biết tìm chỗ nào thích ứng để đặt mình vào đấy. Phải nghiên cứu bản tính của anh và chọn lựa kỹ lưỡng công việc làm thích hợp của anh.

14.— Đừng xem thường những khả năng tiềm tàng trong người anh. Ít người biết tận dụng những tài nguyên tâm thần và triệt để khai thác nó. Hãy xem sự cách biệt giữa nước

ao tù và nước sông động. Lấy một ly nước tức là lỏi 200 gờ ram nước đem đun sôi nó sẽ biến thành hơi nước, có một sức mạnh của một phần sáu mã lực. Lửa làm cho một nguồn lực tiềm tàng biến thành một nguồn lực thật sự. Tất cả những năng lực tiềm tàng của anh có thể biến thành nguồn lực thực sự nếu anh có ngọn lửa thiêng tức là lòng hăng hái và can đảm.

15.— Lúc còn trẻ, anh nên cố gắng tránh những lỗi lầm thông thường của tuổi trẻ và khi có tuổi rạn đừng phạm nhầm những lỗi lầm thông thường của tuổi già. Lỗi thông thường của những bạn trẻ là ưa thích làm một công việc dễ dàng. Lỗi thông thường của những người có tuổi là tính tự mãn. Nếu lúc còn trẻ anh thích vui chơi hơn làm công việc nhọc và nếu về sau anh không cầu tiến, anh sẽ thất bại. Lúc già cũng như khi trẻ anh đừng để tuổi tác trở thành một trở lực.

16.— Những thói quen tốt sẽ trợ giúp anh rất nhiều nếu anh chịu khó tập. Đó cũng là một cách để khỏi vướng những thói xấu. Trong phòng ngủ anh, mọi vật đều phải có một chỗ nhất định. Phải có trật tự. Đừng để trong túi những vật gì vô ích. Một vật nào đó phải luôn

luôn nằm ở một túi áo nào đó, khỏi mất công tìm kiếm. Nếu chung quanh anh thiếu ngăn nắp thì đầu óc anh chẳng khác ở trong sương mù. Phải xếp đặt những món đồ vật vụn của anh cách nào để anh đỡ phải săn sóc và đỡ mất thời giờ.

17.— Không có gì giúp một người làm công mau tăng lương tiến chức bằng sức cố gắng của họ để trở nên hữu dụng. Xét kỹ ra thì mỗi người làm công đều ăn lương theo hoa hồng tuy rằng họ lãnh lương tháng, cái mà chúng tôi gọi là đồng lương tháng chỉ là một phương tiện định móa tiền hoa hồng cách giản dị đấy thôi. Thực ra thì người giúp việc nào cũng có hưởng số hoa lợi. Vì vậy họ phải hành động như một người hùn hạp để rán làm cho xí nghiệp tăng lợi. Nếu anh muốn người chủ lưu ý đến anh, anh phải nhớ đến quan điểm của họ.

18.— Dù làm một công việc gì anh cũng phải rán làm hơn cái mà người ta mong chờ ở anh. Đó là chặng đầu để tiến đến một sự nghiệp lớn. Đó là một cách hay nhất để làm cho người ta chú ý đến anh, để mau thăng trật. Phải tỏ ra anh đủ sức làm công việc người ta giao phó. Phải biết làm hơn trách vụ người ta phó thác cho anh. Đừng thâu nhỏ lại công

việc làm, trái lại phải mở rộng nó ra. Phải làm thêm một cái gì mà người ta không khiến anh làm. Phải làm việc như một người tự do, có nhiều cao vọng, đừng làm việc như một kẻ nô lệ. Phải biết « cho » nhiều hơn là « nhận ».

19.— Giúp việc cho chủ, anh đừng nghĩ rằng anh chỉ là một người làm công để ăn lương, song là một cộng sự viên. Anh phải tự kiểm soát lấy mình để khỏi bị người ngoài kiểm soát. Phải đem hết tâm lực để làm lợi cho xí nghiệp đã dùng anh. Anh phải làm hơn đồng tiền lương anh lãnh. Phần việc làm phụ trội này sẽ đền bù những người đã cấp vốn và những người cai quản xí nghiệp. Hãy tìm hiểu tất cả những gì anh có thể hiểu về những công việc của xí nghiệp. Anh phải quan tâm đến xí nghiệp như một người có hùn hạp. Đó là bí quyết chính sẽ thắng trật.

20.— Đến khi anh có dịp dùng người, anh phải học qua bốn phận người chủ. Luôn luôn anh phải tỏ ra chính trực đối với những người lãnh lương của anh. Phải biết mua chuộc thiện chí và sự tận tâm của họ. Trả lương không chưa đủ. Phải làm thế nào để họ có thể giúp việc

trong những điều kiện thuận lợi. Đừng làm cho họ sợ. Nên đối xử với họ một cách công bằng, đừng tư vị. Tăng lương, thăng chức họ theo công khó của họ chứ không vì cảm tình. Hãy chú ý đến đời sống của những người tùy thuộc mình. Hãy chăm lo đến hạnh phúc và quyền lợi của những người có công khó với mình.

21.— Phải tìm công việc làm nào thích ứng với anh. Nhiều bạn trẻ làm những nghề không thích hợp với họ, bởi họ chưa biết rõ những khả năng riêng của họ. Có người gần đến 40 tuổi cũng chưa tìm ra công việc làm xứng hợp với khả năng của họ. Thật là phí phạm thời giờ. Điều cần cho một người mới xuất thân đi làm công là tìm một người chủ đặc lực biết quan tâm đến mình. Khi nhận thấy xí nghiệp mình đang giúp việc không đáng khêu điều khiển, anh nên tìm việc làm ở một nơi khác. Vì ở trong một xưởng hoặc một sở bị sa lầy trong lề lối làm việc cổ truyền anh sẽ không học hỏi được gì cả. Anh phải tìm việc ở nơi nào mà anh có thể học hỏi thêm để có thể thắng trật. Đừng cam chịu làm một công việc không có tương lai.

22.— Phải gặt gao đối với chính mình và tự buộc mình làm việc. Có thể chia loài người

làm hai hạng: hạng người cam chịu để người khác dẫn dắt và hạng người biết tự mình tiến tới. Lắm người đợi người ta thúc đẩy mới chịu làm việc. Họ phải làm vì nếu không làm thì đói. Lý tưởng của họ là ăn không, ngồi rồi. Khi họ làm việc thì phải canh chừng họ. Và bởi phải mất công canh chừng họ, nên người chủ không thể trả lương thêm. Trái lại người leo nhanh trên nấc thang xã hội là những người biết tự đi tới. Họ không thể ngồi không. Khi đã dư giả rồi họ vẫn làm việc.

23.— Vấn đề chính của anh là làm thế nào để nâng cao mình lên. Nhưng phải tiến lên một cách khôn ngoan. Nhiều người không bao giờ tiến bước. Họ không làm gì để tiến tới cả. Họ không làm một việc gì có đôi chút giá trị. Lắm người khác có tiến thật nhưng thiếu khôn ngoan. Họ cố gắng thật nhưng họ thất bại. Họ tiến tới nhưng tiến bằng cách phá hoại. Họ gian dối và ác độc. Đó là những tay trục lợi. Nhưng vẫn có một số ít người tiến tới với một ý nghĩa cao đẹp. Họ có óc sáng tạo, họ có lòng nhân, họ biết giúp ích. Họ là những người đặc lực. Họ tạo ra sự sung túc, sự hiểu biết, sự tinh tế và hạnh phúc. Họ dẫn dắt người khác đi tới. Họ vạch cho người khác con đường tiến bộ.

24.— Khi phải chọn một lý tưởng, anh nên chọn lý tưởng nào anh có thể đạt được. Phải biết sử dụng óc tưởng tượng đừng buông lỏng nó. Phải chọn lý tưởng nào hợp với những khả năng của anh. Một lý tưởng có thể là một liều thuốc bổ cũng như nó có thể là một mũi thuốc tê. Các công trình phát minh của những nhà sáng chế thường bắt đầu ở một giấc mộng và cái « Thiên đường nhân tạo » của người nghiện á phiện cũng bắt đầu ở sự mơ mộng. Trong đời, thường khi, ta phải có nhiều lý tưởng liên tiếp. Khi anh đã có một lý tưởng, anh có thể chọn thêm một lý tưởng mới. Những lý tưởng của anh phải như những nấc thang, nấc thấp lên nấc cao.

25.— Anh nên có nhiều cao vọng. Anh phải biết dùng khả năng anh đến tận độ. Đã làm người, anh không thể sống như con thỏ, anh phải nhất định sống tận lực, sống 100% chứ không phải chỉ sống 20%. Khi đang hưởng một món quà vô giá như « Đời sống » tại sao ta không biết tận dụng nó? Tại sao lại dùng một cây đàn phong cầm để mặc áo quần, dùng một cây dương cầm để làm cái bàn thợ? Tại sao một người có khối óc mà chỉ biết sống như người chỉ có thân xác. Anh cần nuôi nhiều cao vọng chẳng những vì ích lợi riêng cho anh mà còn vì lợi ích của người khác.

26.— Mặc dầu tính ích kỷ bị các nhà luân lý lên án nhưng sự thật anh phải luôn luôn suy nghĩ đến quyền lợi của anh. Anh phải để tâm đến cách sử dụng phần lợi của anh, đừng để ai lợi dụng. Mỗi công khó của anh phải đáng đền bù cách xứng đáng. Nhiều người hưởng lợi rất nhiều mà công khó rất ít trái lại có nhiều người khác ra công thì rất nhiều mà hưởng chẳng đáng bao nhiêu. Có lắm nhà giàu không xứng đáng giàu, cũng có lắm nhà nghèo đáng được thu hưởng nhiều hơn. Anh phải hết sức chú ý để thu hưởng những gì anh đáng hưởng ; như thế là anh bảo vệ nền tự lập và đức tự trọng.

27.— Phải phát triển quan điểm riêng, bảo vệ quyền lợi riêng của anh. Đừng để ai lấn át mình, đừng cam chịu để ai xỏ mũi mình. Anh đừng nô lệ hóa ai nhưng cũng đừng ưng chịu làm con lừa cho người khác cỡi. Anh hãy tự thảo ra « bản tuyên ngôn độc lập » của mình. Hợp tác với người đồng loại nhưng đừng để họ ảnh hưởng đến đời mình, làm vật hy sinh đầu phải là một đức tính. Những người hay cổ vũ đức hy sinh thường không phải là những người thực hành thuyết ấy. Có thể người ta cho anh là một người ích kỷ nhưng không ai dám bảo anh là thằng ngốc. Càng mạnh anh càng có phương thế để giúp ích kẻ khác.

28.— Đừng bao giờ thối thác vì lời phê bình hoặc lời chống báng của những người ngốc. Bởi anh có tài trí mới có người chống báng. Không khinh miệt người đồng loại, anh cũng đừng chịu ảnh hưởng của họ. Đám đông trong giai cấp xã hội nào cũng thế, đều cư xử như lũ trẻ con. Anh phải dúi dặt họ, chứ không theo đuổi họ. Ý kiến của họ thường sai lạc. Những việc họ làm, chúng ta có thể làm một cách đặc lực hơn. Anh phải ở trên họ một bậc.

29.— Anh phải giữ vững lập trường của mình. Trong tình trạng hỗn độn của đời sống, anh cần biết tự bảo vệ. Anh đừng để cho kẻ khác dẫn đi lạc đường hoặc ức chế anh để làm tổn hại cho những mục tiêu ích kỷ của họ. Phải có óc hợp đoàn. Phải gia nhập nhiều đoàn thể, phải biết thỏa hiệp nếu cần. Nhưng trong lúc ấy đừng quên mất quyền lợi và quan điểm riêng của anh. Đừng chịu người ta dẫn dắt anh như một đàn cừu. Phải phụng sự mục tiêu của anh chứ không phải của một người khác. Nếu có thể được, phải rán làm những gì anh định làm. Hãy đứng lên để làm việc cho chính mình.

30 — Nếu phải chọn giữa hai lối sống : mạo hiểm và ăn dật anh nên chọn lối sống mạo hiểm. Sự phục tùng tính khiêm nhượng là đức tính

của những kẻ nô lệ, anh cần phải tin tưởng nơi anh. Khi đã tìm thấy những khả năng của anh rồi nên tỏ ra cho người đời biết. Hãy lần tới trước, phải biết đòi hỏi những gì anh đáng hưởng. Đừng chịu mệnh lệnh của kẻ thấp kém hơn anh. Sự phung phí tai hại nhất là sự phung phí tài sức của con người. Anh nên vượt lên đám đông tầm thường và nhắm tận chót đỉnh. Đừng hoài nghi. Phải biết mạo hiểm.

31.— Phải sống đời sống của anh nhưng cũng đừng quên bổn phận của anh đối với kẻ khác phải tùy theo khuynh hướng riêng của anh. Đừng đeo đuổi một công việc làm không thích hợp với anh. Hãy phát triển những khả năng của anh. Phải biết dùng tất cả những đức tính riêng biệt của bản tính anh. Nếu trong công việc hàng ngày anh phải làm như cái máy, anh cần biết dùng thời giờ nhàn rỗi để cá tính anh khỏi bị chôn vùi. Nếu anh có một điểm độc đáo đặc sắc nào đó, phải nên phát huy nó. Đừng cam chịu làm một người tầm thường, một người bị đúc khuôn.

32.— Phải chăm sóc quyền lợi của anh. Mỗi một thứ quyền lợi anh đang hưởng ngày hôm nay là kết quả của bao nhiêu cuộc tranh đấu của những thế hệ trước. Không biết dùng những

quyền mình có, nó sẽ tiêu tan. Đời chỉ là những cuộc tranh đấu không ngừng. Luôn luôn có một sự chuyển chế mới. Mỗi thế hệ đang hưởng những tự do nó xứng đáng hưởng. Nếu chúng ta có tâm hồn nô lệ thì luôn luôn có một người áp chế chúng ta. Nếu chúng ta không biết bảo vệ quyền lợi của mình chúng ta sẽ bị bóc lột một cách hợp pháp. Bây giờ cũng như mấy nghìn năm về trước, tự do phải được mua bằng một sự canh chừng cẩn mật.

33.— Mỗi khi anh phải chọn lối sống tự do hay lối sống đồng điệu anh nên chọn tự do. Tự do là tiến bộ. Đồng điệu là suy đồi. Chính sách Chánh Phủ kiểm soát (1) đã diệt sáng kiến cá nhân, không giúp cho nhân loại tiến thêm một bước nào. Lịch sử chứng tỏ rằng bất luận chính thể nào cũng đều phải có đối lập bằng không sẽ gây ra một sự đồng điệu rất tai hại. Tự do làm nảy nở nhiều sáng kiến, sáng kiến tạo nên phú cường, thịnh vượng. Đừng bán rẻ tâm hồn tự do của bạn để đổi lấy một chén cơm lạt của chính phủ.

34.— Anh là con người chứ không phải một cái máy, anh đừng cam chịu làm một món đồ

(1) Ý nói đến những chủ nghĩa tập sản (lời của dịch giả).

vật hoặc một người máy. Nền độc lập của dân tộc bắt đầu ở sự độc lập của cá nhân. Người cao đẳng là người hành động theo ý chí của mình. Người trung đẳng là người hành động khi có người thúc đẩy. Người hạ đẳng là người bị chìm đắm trong ao tù, họ không bao giờ cử động.

Nếu anh không biết tự điều khiển mình và tự hành động theo tài sức mình thì sẽ có một người (khỏe) hơn anh hiện đến và đàn áp anh. Anh có thể phụng sự một người khác nhưng chỉ ở trường hợp là đồng thời anh cũng phụng sự riêng quyền lợi của anh.

35.— Suốt đời anh chỉ nên trồng cây vào tài sức của anh. Nếu cha mẹ anh có tài sản đó là một điều bất lợi cho anh. Nếu anh bị thất bại, anh chỉ nên khiển trách anh, anh chỉ nên trồng cây nơi anh để làm nên với đời. Người tự trọng luôn luôn tin tưởng nơi mình. Muốn phát triển cá tính của mình phải biết tin tưởng nơi mình. Khi một người thiếu tự tin, họ bắt đầu sống theo lối ký sanh trùng. Họ không còn chút giá trị nào. Dù họ là gì đi nữa, họ cũng chỉ là một kẻ ăn mày. Họ không thể ngóc đầu ngang hàng với những người đã biết giúp ích. Điều cần là phải biết trồng cây nơi chính mình trước hết.

36.— Anh không thể sống một cách lương tuồng, vô kỷ luật. Hoặc anh tự buộc anh phải tuân theo kỷ luật, hoặc anh sẽ bị kẻ khác bắt buộc anh phải tuân theo kỷ luật. Anh phải chịu kỷ luật của những người có quyền thế, của dư luận quần chúng, của pháp luật. Nếu anh vượt qua luật pháp thì đã có sẵn khám đường. Anh phải kềm chế trước để anh có thể suy nghĩ, kềm chế tình cảm để đừng làm điều gì trái với lương tri, kiểm soát hạnh kiểm để giữ tròn thanh danh. Anh phải biết làm chủ lấy anh để đạt tới thành công, hạnh phúc.

37.— Phải tập đức tự chủ khi anh bắt đầu điều khiển một công việc làm ăn hoặc điều khiển kẻ khác, điều cần học trước tiên là cách làm chủ lấy mình. Anh phải làm chủặng những khát vọng, những sợ sệt, những thói quen của anh. Anh phải kiểm soát dặng tính tình của anh. Với sức cố gắng của ý chí, một người có thể thắng dặng những bản năng yếu đuối nhất, thấp hèn nhất. Họ có thể thay đổi hẳn bản tính của họ. Họ có thể trở nên hoạt động, giỏi dẫn. Họ có thể hoán cải cả phẩm chất của họ, nếu đó là một mối thất lợi. Họ có thể uốn nắn con người của họ theo ý muốn. Họ có thể san bằng những điểm

khuyết kém do trời sinh. Một khi thấy nản lòng, họ phải biết tự nhủ : « Điều gì tôi định làm là đáng làm, tôi phải làm cho kỳ được ». Anh có thể làm chủ đặng con người của anh.

38.— Phải kiểm soát tiềm thức của anh. Nó có thể làm anh trở thành một người hoặc một con vật. Có thể sánh con người với một người đi ngựa. Phần ý thức là người cỡi ngựa và phần tiềm thức là con ngựa. Nếu người đi ngựa không làm chủ nổi con ngựa, hẳn có thể bị nó hất té xuống đất mà chết. Người không kiểm chế đặng tiềm thức sẽ trở thành con vật. Tiềm thức không đặng kiềm chế còn độc hại hơn những thói xấu như oán thù, ghen tỵ, bất nhân, vô liêm sỉ, còn độc hại hơn rượu độc. Ý thức đặng bồi bổ bởi đức tự chủ, đức ôn hòa, đức liêm khiết, bởi lòng nhân, bởi óc khôn ngoan. Trong mỗi người có một con hổ báo đang tiềm thiếp ngủ. Đừng đánh thức nó dậy.

39.— Dù có gặp phải cảnh ngộ bi đát đến đâu, anh cũng đừng bao giờ than thân, trách phận. Tật « than thân » này làm cho chúng ta thành bất lực. Nó làm cho chúng ta nhu nhược, không còn biết tin cậy nơi tài lực của mình. Người có tật « than thân » khởi đầu bằng cách ghi vào

tâm trí tất cả những lỗi lầm, những mối lo. Theo cái đà ấy lần hồi thành bệnh thần kinh, có thể bị cuồng trí. Bệnh « than thân » là bước đầu dễ đi đến sự sụp đổ của tinh thần. Có cách hay nhất để vượt khỏi tình trạng suy đốn này là hoạt động, hoạt động dễ tiến đến một đời sống khá giả hơn, tiến đến hạnh phúc.

40.— Nếu anh làm nên hay thất bại cũng đừng cho rằng đó là do định mệnh. Cái định mệnh mà nhiều người tin rằng đã tạo nên cuộc đời của người này hay người khác chẳng bao giờ có. Tất cả những gì xảy đến cho chúng ta, hoặc may hoặc rủi đều do những hành động của chúng ta thêm vào đó một chút may mắn. Không có một cuộc đời nào hoàn toàn may mắn cũng không có một cuộc đời nào hoàn toàn xui xẻo. Trong sông bạc có người nào được mãi hoặc thua mãi đâu. Thế thường, tốt hơn chúng ta chỉ nên trông cậy nơi mình và đừng bao giờ trông cậy nơi vận mệnh.

41.— Anh nên nhớ con người chúng ta được trị vì bởi « Ba Ngôi » Bộ thần kinh giúp chúng ta làm việc một cách tự động, vô ý thức. Khóe giúp chúng ta suy luận và biết sinh hoạt về tâm lý. Thân xác chỉ là một người máy. Chúng ta chẳng cần suy nghĩ cũng có thể hô

hấp và máu me cũng có thể lưu thông. Thân xác chúng ta làm việc như một bộ máy để khối óc chúng ta tự do suy nghĩ. Giá trị của con người là do sự hoạt động của khối óc. Về mặt tâm lý chúng ta chưa cần phải nghiên cứu vội, tốt hơn nên đợi khi các nhà bác học nêu ra nhiều sự kiện chính xác.

42.— Nếu anh muốn sống một đời sống điều hòa, hạnh phúc, anh nên nghĩ đến sáu hoạt động rất thông thường của con người: « cho, nhận, giúp đỡ, học hỏi, giải trí và yêu đương ». Biết thực hiện cách điều hòa sáu hoạt động này, anh sẽ nếm đặng « thú vui sống », anh sẽ phát triển một cách điều hòa con người anh. Nếu anh bỏ qua không phát triển một trong sáu hoạt động nói trên anh chưa phải là người hoàn bị. Nếu anh tập trung hết tâm lực để phát triển một trong sáu hoạt động này anh có thể làm giàu hoặc nổi danh, song muốn đạt đến hạnh phúc, anh phải biết phát triển một cách đầy đủ sáu hoạt động nói trên. Anh là một sinh vật gồm có sáu yếu tố.

43.— Thường khi anh chịu ảnh hưởng tập truyền nhiều hơn là anh tưởng, tập quán là một tín ngưỡng hay một thói quen vẫn còn tồn tại tuy rằng nó không còn giúp ích cho ai cả. Ít ai khờ dại để nhận rằng mình chịu ảnh

hưởng tập truyền. Song chúng ta vẫn thấy trong phương pháp làm việc vẫn còn nhiều tín ngưỡng, nhiều thói quen rất là hủ lậu. Ngay trong giới lý tài và kỹ nghệ, chúng ta nhận thấy tập truyền, tập quán đáng lý phải bị dẹp đi từ lâu. Thói thường chúng ta nên ngờ vực giá trị của một tín ngưỡng hoặc một phương pháp nào đó chúng ta mới gặp. Trước khi tin dùng chúng ta phải nghiên cứu lại kỹ. Phải xét xem nó có mang đến một điều ích lợi nào chẳng hay nó chỉ là một thói quen. Nhất là đừng bám chặt vào một phương pháp nào đó chỉ vì nó đã có từ lâu đời.

44.— Anh có thể hoán cải con người của anh, bài trừ một vài thói xấu nó ngưng chặn bước tiến của anh. Không có một người nào là không thể cải hóa. Người nhu nhược có thể trở thành can đảm. Kẻ rút rè có thể thêm tự tin. Người tính lơ đãng có thể làm cho người ta tin cậy. Người ăn nói thô lỗ có thể trở nên mềm dịu. Phần đông ai cũng có thể cải hóa bản tính của mình và loại trừ những tật xấu nhỏ.

45.— Trong đời anh, rất có thể có một dịp nào đó anh phải hết lòng tin tưởng nơi anh. Lúc bấy giờ anh phải nghe theo tiếng nói của thâm tâm anh chứ đừng nghe

lời bàn tán bên ngoài. Hồi ý kiến của kẻ khác là điều tốt, song chỉ trong một giới hạn nào đó. Khi anh định làm một công việc nào đó mà anh tin rằng anh sẽ làm nên và anh biết rằng anh đủ sức làm thì anh đừng nghe lời bày vẽ của người ngoại cuộc. Cứ làm đi. Phải tin cậy nơi anh trước nhất. Có những người đã từng bắt chấp dư luận cả nước để thực hiện một công cuộc và rồi cuộc chính họ đã đem lại một mực sống khá giả hơn cho dân chúng.

CHƯƠNG II

SỨC KHỎE CỦA ANH

46. — Anh phải săn sóc thân thể của anh ít ra cũng như anh săn sóc bộ máy ô tô của anh. Thân thể là một bộ máy, một bộ máy sinh sống. Trung bình, dân nước ta (1) chỉ thọ độ 56 tuổi. Trong một vạn người chưa ắt đã có năm, sáu người thọ được 80 tuổi. Như thế bởi ít người biết săn sóc thân thể họ một cách khôn ngoan. Nếu anh chịu nghiên cứu những lẽ luật của sức khỏe và tuân giữ theo đó, anh rất có thể kéo dài đời sống thêm 20 năm. Có lắm bệnh tật chúng ta rất có thể tránh. Anh phải biết đại khái cách hoạt động của bộ máy tiêu hóa, hô hấp, bài tiết. Đừng bao giờ hành hạ thân thể anh.

47. — Sức khỏe anh tùy thuộc một sự diễn tiến không ngừng trong người anh, mà có lẽ anh chưa biết rõ cho lắm. Nó do cách làm việc của những cơ quan trong thân người như

(1) Ở đây tác giả nói về Anh Quốc. Ở nước ta chắc cũng không khác mấy, có lẽ còn tệ hơn (lời dịch giả).

phổi, dày dầy, lá gan, thận, bộ ruột. Có thể sánh sự sống với một lò lửa, chúng ta cần biết cho thêm vào lò những than củi tức là dưỡng khí, cần biết gạt bỏ những tro tàn tức những chất độc. Nếu chúng ta biết nhen nhúm và săn sóc, lò lửa người có thể tồn tại trên trăm năm. Bộ máy người cần chạy điều hòa, không thể ngưng. Ngưng tức là chết.

48.— Mỗi khi anh lâm bệnh, nên xem đó là một sự trừng phạt. Anh đã làm một sự rồ dại hoặc phạm một lỗi nào đó. Bệnh nào cũng phải có nguyên do. Nguyên do này người ta rất có thể tránh. Biết ngừa phòng chúng ta có thể tránhặng nhiều tật bệnh. Hằng năm người ta đã hao tổn bao nhiêu sinh mạng về bệnh hoạn. Mỗi khi đau yếu, phải tìm cho ra nguyên do. Nếu đó là do sự rồ dại của mình, phải chấm dứt nó đi. Phải tự quở phạt mình, trong nhiều trường hợp, anh rất đáng bị quở phạt.

49.— Thân thể anh là một kho chứa đựng nhiều năng lực. Anh nên nhớ điều này để phòng ngừa bệnh tật : Thân thể là một bình điện chứa đựng một số sinh lực có giới hạn. Anh không thể bắt nó phát ra nhiều sinh lực hơn sức chứa của nó. Mỗi ngày vì làm lụng, sinh lực trong

người anh giảm dần đi. Bình điện trong người anh đã yếu hơi. Khi anh ngủ anh mới đem điện lực vào. Nếu anh sức tích nhiều sinh lực mà anh không dùng đến, thân thể anh sẽ hư. Nếu sinh lực trong người anh gần cạn mà anh vẫn tiêu xài anh cũng sẽ bị đau yếu cũng như anh dùng một bình điện đã hết hơi. Bí quyết của sức khỏe ở nhịp điệu : biết sức tích sinh lực và biết dùng sinh lực, câu điện vào, phát điện ra.

50.— Nếu anh đáng may mắn sinh ra với một thân thể lành mạnh, không bệnh tật, anh phải hưởng đặng một sức khỏe lâu bền khi anh biết tuân giữ một qui tắc sau đây :

- Ăn vừa phải, nhai thật kỹ.
- Thở mạnh và dài hơi, chỉ hô hấp không khí trong sạch.
- Ngủ tám tiếng đồng hồ mỗi ngày, để cửa sổ cho thoáng khí vào.
- Đừng vừa bước lên thang vừa chạy tim sẽ mệt.
- Phải bài tiết cặn bã mỗi ngày (đi xông).
- Tránh dùng những chất độc kích thích (rượu, thuốc lá, nha phiến).
- Mỗi ngày phải dành để một thời giờ giải trí.
- Nhìn đời với bộ mặt tươi đẹp nhất của nó tức là phải lạc quan.

51.— Mỗi ngày nên đi bộ vài cây số. Giữa hai buổi ăn nên đi bộ một chập. Trừ khi đau yếu, ngày nào chúng ta cũng phải bước chân ra khỏi nhà để hô hấp nhiều thoáng khí. Chúng ta cần phải vận động và hô hấp nhiều thoáng khí.

52.— Điều cần biết trong việc ăn uống là thức ăn cần phải nhai kỹ rồi hẵng nuốt chứ không phải nuốt trọn. Sự tiêu hóa bắt đầu ở nơi miệng. Những thức ăn thường gần giống nhau. Thức ăn không quan trọng bằng cách ăn. Người Á Rập ăn trái chà là. Người Trung Hoa ăn cơm, người Êt ki mô ăn mỡ cá voi và một vài giống dân bán khai chỉ ăn toàn trái cây. Vậy đừng bắt chước nhiều người quá chú trọng về thức ăn. Phần nhiều chúng phải cái tật ăn nhiều quá và ăn nhanh quá. Đừng nên quên rằng sự tiêu hóa bắt đầu ở miệng khi thức ăn thấm nhuần với nước bọt.

53.— Thân thể cần được thấm nhuần bởi thứ máu trong sạch. Máu huyết có trong sạch chúng ta mới được khỏe mạnh. Muốn máu huyết đặng trong sạch, phải đem nhiều khí trời trong sạch vào phổi và phải làm cho máu vận chuyển mạnh bằng cách vận động. Máu giúp thân thể bồi bổ lại những tế bào hư hỏng. Người bị

vết thương nếu có máu tốt vết thương sẽ mau lành hơn người có máu xấu. Vì thế chúng ta cần giữ gìn máu cho trong sạch và cần làm cho máu me lưu chuyển nhiều.

54.— Khi có tuổi phải tránh sự mệt nhọc quá sức, đừng bao giờ làm việc mệt đến mức. Đừng vừa chạy vừa bước lên thang lầu làm mệt tim. Đừng bao giờ làm việc mà hai tay căng thẳng nếu ta cử động mà tay chân không thay đổi vị trí tự nhiên của nó thì chúng ta đỡ mệt. Nếu chúng ta làm việc mà hai tay bị căng thẳng thì những thớ thịt bé nhỏ nhất cũng bị gồng chuyễn. Làm việc mà không ra sức (đây chỉ nói về sự ra sức một cách vô ích) sẽ không bị mệt. Dù là một bộ máy, nếu ta bắt nó ra sức cách vô ích thì nó cũng bị suy yếu ngay, thân thể con người cũng thế. Sau thời gian làm việc bốn tiếng đồng hồ, dù làm việc bằng đầu óc hay bằng tay chân, chúng ta cũng phải dành để một thời gian ngơi nghỉ.

55.— Nếu anh làm một công việc cần nhiều sáng tạo, anh phải biết dùng « Phương pháp quả lắc » nghĩa là đi từ sự gắng sức, sự tập trung tư tưởng đến sự bớt căng thẳng, sự ngơi nghỉ. Đó là một phương thể để tránh sự mệt trí và mệt thần kinh... Ngoài ra nó

còn tăng gia sức làm việc của anh. Có người luôn luôn gò ép sức. Lúc ăn không đặng thư thái, lúc ngủ cũng không yên giấc, sự căng thẳng mãi như thế không ích lợi gì cả. Người ta thí nghiệm thấy trong những xưởng mà thợ đặng ngơi nghỉ nhiều lượt, việc sản xuất gia tăng rất nhiều. Ở không nhưng cũng hại như làm việc quá sức.

56.— Biết dành để những thời gian ngơi nghỉ lấy lại sức là một cách ngừa phòng sự suy yếu về thể xác hoặc về tinh thần. Biết làm việc điều hoà thì không có lý do gì thể xác hoặc trí não bị kiệt quệ. Có hai cách để làm việc ít bị mệt là : thay đổi công việc làm và để giờ nghỉ ngơi giữa hai buổi làm việc. Luôn luôn chăm chú vào một việc làm chúng ta cũng mau chóng mệt. Không một người nào nên gắng sức mãi mãi. Phải tìm dịp giải xả, ngơi nghỉ. Anh đề ý sẽ nhận thấy, những trò chơi và sự vui đùa cũng là những phương thuốc có thể trị bệnh. Nó giúp thân thể và trí não phục sức lại.

57.— Anh nên tin tưởng nơi tài phục hồi sức của thân thể. Đừng quá tin nơi những lời tiên đoán đáng ghê sợ của các thầy thuốc. Trong nhiều trường hợp thân thể anh có đủ

sức để tự nó hàn lại những vết thương. Thân thể anh đã đặng cấu tạo để chống chọi lại với bệnh tật. Nhờ sức quật khởi nên đã phục hồi sức khỏe và sống thêm ba bốn chục năm. Khi đau ốm điều quan trọng hơn hết là anh phải quyết chí để thắng bệnh tật. Sức mạnh của ý chí có thể ảnh hưởng đến cơ thể.

58.— Trong việc điều khiển một công cuộc làm ăn cũng như trong việc chiến đấu với bệnh tật, sự thành công của anh tùy thuộc thái độ tinh thần. Tốt hơn nên trông cậy ở điều may mắn hơn là lo sợ việc rủi ro. Đừng có thái độ của kẻ bại trận. Sợ sệt làm suy yếu thân thể lẫn tinh thần. Người lạc quan thường sống lâu hơn người bi quan. Tính suy nhược là một thứ thuốc độc, khi anh đau yếu, anh phải tận lực muốn sống. Khi công cuộc làm ăn bị đình đốn, anh nên tin rằng đó chỉ là sự ngưng trệ tạm thời.

59.— Sức khỏe của anh tùy thuộc nơi anh hơn là nơi các bác sĩ. Anh nên in tri rằng các y sĩ không sống lâu hơn những người khác. Ít có thứ thuốc nào chữa hết bệnh. Thường khi thuốc men gây thêm nhiều bệnh tật hơn là chữa hết bệnh và trong nhiều trường hợp, người y sĩ chỉ là một khán giả chuyên nghiệp để theo

dối căn bệnh. Mỗi căn bệnh phải trải qua một cuộc tuần hoàn. Có thuốc ngừa bệnh, có thuốc làm dịu bớt đau, nhưng rất ít có thuốc chữa hết bệnh. Khi phải cậy nhờ đến y sĩ nên nhờ người có tuổi hơn là người còn trẻ, bởi người có tuổi am hiểu về con người nhiều hơn. Nhưng anh đừng quên : sức khỏe của anh tùy thuộc ở anh, ở lối sống, ở những thói quen của anh.

60. — Ham sống yêu đời, yêu thích công việc mình làm, đó cũng là những cách để giữ gìn sức khỏe. Lắm khi chúng ta tự gán cho mình những chứng bệnh tưởng tượng. Một người đàn bà có người chồng cau có thường tưởng tượng rằng mình bị mắc một chứng bệnh kinh niên, đó là một lối tự vệ. Nếu một người mắc chứng quan tâm đến con người của họ một cách thái quá, tự nhiên họ có ảo tưởng rằng họ mắc phải bệnh. Lắm người đi đến Bác sĩ chỉ vì họ mắc « bệnh tâm lý ». Ta dễ ý thấy những người ăn không ngồi rồi thường đau yếu hoặc họ tưởng tượng bị đau yếu. Khi anh giữ đặn một khối óc hoạt động và có một ý chí cương quyết muốn sống khỏe mạnh thì anh sẽ ít thấy đau yếu.

61. — Trong việc gì cũng vậy, anh phải nhắm cái mà người ta gọi là « Trung Dung ». Phải biết giữ

điều độ. Muốn đặn vậy anh cần biết tự chủ và biết suy nghĩ. Điều độ là căn bản của sự sung túc, là thuốc ngừa phòng những bệnh tật, những cãi vã, những kiện cáo, những thua thiệt về tiền bạc. Phải tập thói quen giữ điều độ. Đừng ăn nhiều quá. Đừng vui chơi quá trớn, cũng đừng làm việc không ngừng. Đừng tiêu xài quá nhiều cũng đừng tiết kiệm thái quá. Nên tránh hai cực điểm và cố gắng thực hiện một đời sống điều hòa.

62. — Nếu anh định sống trên 80 tuổi, anh nên nhìn thẳng phía trước, đừng nhìn về sau. Phải cố gắng tạo nên một đời sống hữu ích. Đến thất tuần có khi anh làm nên những điều mà trước đó anh không làm được. Anh đã thâu thập một số vốn kinh nghiệm, anh phải dùng nó. Đừng vội về hưu. Nếu luôn luôn nuôi dưỡng trong đầu những dự tính. Rất có thể những năm cuối cùng trong đời là những năm anh có dịp chứng tỏ ảnh hưởng của anh. Đời sống ngắn ngủi quá, anh nên tận dụng những năm chót trong đời. Càng hoạt động anh càng sống lâu. Đừng bỏ cuộc, hay tiếp tục để thực hiện khúc khải hoàn.

CHƯƠNG III

CÁ TÍNH CỦA ANH

63. — Cá tính của anh có thể là một điểm lợi hoặc điểm thất lợi cho anh. Mỗi khi tiếp xúc với một người nào, hoặc bày ra một công việc gì, anh đều có để lại dấu vết của anh. Dấu vết này có thể lu mờ chóng phai đi, hoặc sâu xa để trường tồn. Nó có thể làm cho người ta vui thích hay bất mãn. Đôi khi nó rạch thành những vết thương để lại những vết sẹo. Ý nghĩa của cá tính là thế. Cá tính là ấn tượng anh gây ra cho người khác. Nó có thể phát lộ tính tình của anh cũng có thể nó không phát lộ.

64. — Anh phải tìm mọi cách để làm cho người khác chú ý đến anh một cách thuận lợi. Lúc mới sanh ra anh đã biết kêu ba tiếng « oa, oa, oa » để cho người ta chú ý đến anh. Và suốt đời anh cũng thấy cần tỏ cho người ta thấy sự hiện diện của anh. Đừng để mình phải chìm đắm trong lãng quên. Đừng cam chịu cảnh của nhiều người, sống không

ai biết mà chết cũng không ai hay. Hảo ý của một vài người và một số vốn không thể chạm đến. Thành công và hạnh phúc của anh có thể gia tăng nếu anh được thiện cảm của nhiều người.

65. — Những thiên bẩm của anh là những lợi điểm quan trọng. Nó có thể giúp đỡ anh một cách đặc lực cũng bằng trí não. Lắm người thất bại chỉ vì họ có cái vẻ lạnh lùng, khó thương. Anh nên tập tính hợp quần, cần biết giao du, đừng sống cô quạnh. Nếu anh có tài tháo phục nhân tâm và giữ đặng tình bè bạn, anh sẽ nhận thấy đó là một đức tính rất quý. Bè bạn tự nó cũng là một thứ tài sản. Cũng có một ít người rất « khó thương » đã nổi tiếng hoặc giàu có song tiếng tăm và sự nghiệp ấy họ phải mua bằng một giá quá đắt. Họ chưa đạt đến hạnh phúc.

66. — Phải rán tránh những tật xấu nào đó nó làm cho anh mất tình cảm của kẻ khác. Nếu người ta yêu anh, là do tính tình anh dễ thương chứ không phải do khối óc hoặc sự nghiệp của anh. Ai cũng có thể sửa đổi tính tình. Nếu nhận thấy mình không đáng khả ái cho lắm, anh nên cư xử cho thuận thực hơn. Đừng có những thái độ mà kẻ khác

rất ớn. Sự hòa nhã, tính nhã nhận giúp chúng ta tránhặng bao nhiêu sự xích mích, bao nhiêu đau khổ. Tính nhã nhận do trời sinh cũng có mà do chúng ta tập tành cũng có.

67.— Phải săn sóc tính tình và tài trí của anh, nhưng đừng mượn vẻ gì giả tạo hoặc kiêu cách. Muốn trá hình cá tính của mình là một điều rồ dại, người khác sẽ tin rằng anh thiếu thành thực và anh sẽ bị thiệt. Anh phải cố gắng tạo ra một con người dễ yêu nhưng đừng đề cho ai thất vọng. Làm cho kẻ khác có một cảm tưởng tốt về mình chưa đủ. Đó là mục đích của bọn gian thương hoặc các tay chính trị mị dân. Chỉ cần phát khởi ra những gì khả dĩ nhất của cá tính anh. Anh phải là anh.

68.— Nếu do bẩm tính thiên nhiên mà anh nhút nhát thì đó là một điều thất lợi to. Tính nhút nhát làm anh không dám giao du, kết bạn và anh khó thăng trật. Lắm bạn trẻ vì quá nhút nhát mà phải cam giữ mãi những chức vụ phụ thuộc trong nhiều năm. Người nhút nhát cũng như người vô hình. Họ không làm cho một ai chú ý đến họ. Họ khiến cho người khác không sao biết đến họ. Người nhút nhát có thể cố gắng đề tẩy trừ tật xấu ấy.

Họ nên đi vào đám đông, dự những cuộc nói chuyện, gia nhập vào một hội thể thao. Họ có thể cộng tác với người khác trong nhiều dịp.

69.— Tính bất thường cũng là một thất lợi to. Người ta chỉ có thể dùng thứ tính bất thường ở các nghệ sĩ như thi sĩ, văn sĩ, nhạc sĩ, kịch sĩ, họa sĩ. Trong trường doanh nghiệp cần phải có óc quả quyết và óc phán đoán. Người bất thường lúc thì quá hăng hái lúc đâm ra suy nhược. Họ không kềm chế nổi tình cảm của họ. Tật xấu này có thể chữa đặng nếu ta biết rèn tập đức tự chủ.

70.— Anh nên tránh tất cả những gì bệnh hoạn, suy yếu, bất thường. Đừng xem những truyện, những phim hoặc những kịch có tính cách rùng rợn. Đừng đánh thức những dục vọng đang nằm yên trong tiềm thức. Trong thâm tâm anh có một kho dự trữ điều « thiện » cũng như điều « ác ». Vì thế nếu anh gieo sự sợ sệt, oán thù trong lòng thì nguy hiểm. Nó có thể làm rối loạn tâm não. Anh nên đặt thành một qui tắc là: Chỉ chú ý đến những gì phải lẽ, hợp lý và hữu ích. Chỉ lời kéo tư tưởng anh chứ đừng động đến tiềm thức của anh.

71.— Chỉ nên chua cay khi bốn cột. Đối

với kẻ dưới tay đừng làm cho họ phải chua xót. Tật « móc lò » kẻ khác là một đại tật. Đừng chê ai « điên » cả. Đừng tưởng rằng bởi người khác không giống anh tức là họ kém hơn anh. Khi một người có tính chua cay và khinh người, họ sẽ diệt mất những cảm tình của kẻ khác. Ảnh hưởng của họ bị giảm đi và người ta sẽ xa lánh họ.

72.— Đừng nóng giận vì những chuyện không đâu. Nếu anh không biết « nổi nóng » thì người ta có thể cho anh là một hình nộm và người ta có thể giầy xéo lên quyền lợi anh, anh không thể sử dụng kẻ khác. Nhưng nếu anh nổi nóng thường quá thì sự nóng ấy không còn ích lợi nữa, chỉ nên nổi nóng ở một vài trường hợp đặc biệt nào đó, khi mà không còn cách nào khác hơn. Chỉ cần cho những kẻ dưới tay biết rằng anh có cả một kho dự trữ thuốc nổ nhưng anh không thích dùng thứ ấy.

73.— Anh có thể làm nên việc lớn, nếu anh có thiên tư lỗi lạc, nhưng dù có thiếu thiên tư anh cũng vẫn có thể làm nên miễn là anh biết kiên tâm trí chí. Muốn thành công bất luận trong mọi địa hạt nào, anh phải có

thiên tư hoặc anh phải kiên tâm. Thường khi đức kiên tâm còn giúp ta đi xa hơn. Đức kiên tâm là chứng chỉ một tâm hồn cứng rắn, giàu nghị lực. Người kiên tâm không quá khổ sở vì thất vọng mỗi khi gặp thất bại. Khởi làm một công việc rồi bỏ dở trước khi thành tựu là chứng chỉ tâm hồn suy nhược. Dù không còn thấy thú đề tiếp tục anh cũng nên cương quyết làm cho nốt một công việc anh đã làm. Ráo sức làm cho thành tựu, sau đó hăng làm sang việc khác.

74.— Nếu anh vẫn có thể giữ tinh thần lạc quan, mặc dù gặp phải nhiều trở ngại, đó là một lợi điểm to lớn. Nếu mặc dầu phải bận tâm, mệt trí vì công ăn việc làm mà anh vẫn giữ được vui tính, tâm hồn thư thái, anh sẽ tránh được bao nhiêu chứng bệnh tinh thần và lúc về già anh chỉ còn lưu giữ những kỷ niệm êm đẹp. Xét kỹ ra những người lớn chỉ là những trẻ con đã lớn lên. Không ai hoàn toàn ngoan ngoãn. Trong chúng ta có mấy người đã trở thành nhân vật trọng yếu? Người khôn ngoan nhất là những người giản dị nhất, ít kỳ vọng nhất và vui tính nhất.

75.— Nên tập tánh biết vui cười. Đời đã quá trang nghiêm tại sao chúng ta làm cho

nó thêm nghiêm trang. Biết cười làm giãn xả tinh thần và làm khuấy khỏa trí não. Cười diệt tan những chống đối và hiềm khích. Nó làm cho người ta dễ có thiện chí với mình. Thực ra còn ít người nhận thấy giá trị của sự đùa cợt. Thái độ cười cợt còn ích lợi hơn thái độ trang nghiêm.

Giữ bộ mặt vui vẻ là khôn ngoan hơn cau mày mím môi. Chúng ta quá bé nhỏ trong cái vũ trụ bao la, không gì vụng về đáng tức cười cho bằng một người kiêu hãnh. Cho mình là một siêu nhân thì không gì vô lý bằng. Anh là người, anh cần phải biết cười hoặc ít ra phải biết mỉm cười để có thể nói rằng : đời là đáng sống.

76.— Mỗi ngày anh phải cố gắng khi mở mắt chào bình minh với một nụ cười trên môi. Làm việc mà cau có thì khó thành. Tôi có quen một người : mỗi buổi sáng bắt tay vào việc y giặt dãi hung băng như một con chó dữ, đến trưa y dịu dần và đến tối y mới bình tĩnh hẳn. Y mất chưa đầy 60 tuổi. Công cuộc làm ăn của y sau có được thịnh vượng hơn nhờ có người khác điều khiển một cách khôn khéo hơn. Phải rán làm thế nào để có thể khởi đầu mỗi ngày một cách vui vẻ, như thế anh ít gặp khó khăn hơn.

77.— Nên giữ mãi tinh thần trẻ trung, đó là ân huệ của tuổi trẻ. Nó cũng có giá trị như kinh nghiệm. Nó là động lực đưa con người đi tới. Người có đôi mắt đắm chiều, mặt mày thiếu não không bao giờ làm nên. Dù gì đi nữa, chúng ta cũng phải giữ sao cho « ngọn lửa bên trong » cháy mãi suốt đời như nó rực cháy trong tâm hồn những trẻ thơ. Lắm người mất thú sống khi mà họ rất cần thấy thích thú để sống. Có thể sánh họ như chiếc ô tô chạy đường bằng thì khá lắm nhưng khi phải leo dốc thì đuối sức ngay. Bộ máy bên trong của anh phải là một thứ máy khỏe có tài leo dốc.

78.— Anh cũng đừng bao giờ để mất tinh yêu đời, mất cái cảm giác thấy sung sướng đáng sống. Bao giờ anh còn biết thưởng thức đời sống, anh còn tràn trề hy vọng, anh sẽ còn tiến mãi. Có thể sánh người anh với quả địa cầu. Trong người anh luôn có ngọn lửa đang cháy, đó là cao vọng và cái mục đích mà anh đeo đuổi. Nếu anh tỏ ra chán nản thì ngọn lửa ấy dịu dần. Nó có thể tắt hẳn. Anh cần nung sôi bầu nhiệt huyết. Gạt bỏ mờ tro tàn mang tên : chán nản, ngã lòng. Anh phải giữ mãi thú yêu đời.

79.— Anh phải vượt lên mọi suy nhược bởi nó sẽ dẫn đến chứng bệnh « mất máu » tinh thần mà chúng ta gọi là tính « bi quan ». Bao giờ cũng có những người bi quan. Tinh thần chủ bại là một tai họa và một điều lầm lạc về tinh thần vì sự chán nản rất dễ truyền nhiễm. Dù gì đi nữa, đừng bao giờ mất hy vọng. Những tư tưởng lạc quan bao giờ cũng làm lợi cho chúng ta hơn những tư tưởng bi quan. Người bi quan tưởng rằng khôn ngoan nhưng thực ra họ rất là khờ. Bởi tin tưởng ở quyền lực của điều « Thiện » bao giờ cũng là hơn tin tưởng ở quyền lực của điều « Ác ».

80.— Chúng ta cũng cần có nhiệt tâm. Có nhiệt tâm là đáng vui vẻ và hơn nữa là đáng tinh thần đặc lực. Nó gieo rắc ánh sáng vào đời sống chúng ta và đồng thời giúp chúng ta thêm nghị lực, thêm hăng hái. Nó giúp chúng ta khỏi bị « chết khô ». Nó ban cho chúng ta tư cách để điều khiển, để làm chủ. Người thiếu nhiệt tâm là người sống dở chết dở. Họ sống như không sống. Dù làm việc hay vui chơi anh cũng cần phải nhiệt tâm, nhiệt tâm một cách vừa phải.

81.— Đừng để cho người khác thấy vẻ mặt chán nản thần thờ của mình. Rất có thể anh

gặp phải chán nản nhưng anh đừng để nó bộc lộ. Đó là vì ích lợi riêng cho anh và cũng vì lẽ không nên để những người chung quanh bị lung lay theo. Bao giờ anh cũng phải tỏ ra đầy hăm hở, đầy tin tưởng. Một cách để tránh những tư tưởng hắc ám là xua đuổi nó đi. Dù anh có buồn rầu hay giận giỗi đến đâu, khi gặp người khác anh phải giữ bộ mặt tươi tỉnh. Đó là một bổn phận tinh thần.

82.— Trong đời, chắc chắn anh có nhiều dịp cần phải can đảm và tỉnh trí. Một tai họa bất ngờ hoặc một dịp may nào đó có thể xảy đến thành linh. Anh sẽ đủ can đảm nhận lãnh những trách nhiệm quá nặng nề ấy. Cũng rất có thể vì gặp một trở ngại nào đó trong công việc làm ăn, anh cần phải tiếp xúc với một nhân vật trọng yếu. Một cuộc khủng hoảng trong công cuộc làm ăn có thể là may để anh vượt lên hàng đầu. Nếu anh đủ bình tĩnh và sáng suốt anh không bị thời cuộc đè bẹp. Trái lại anh có thể lợi dụng những bước khó khăn để tiến tới.

83.— Mỗi khi gặp phải nguy hiểm anh phải đương đầu với nó trừ phi anh gặp một quả bom nổ chậm thì không nói chi. Thái độ ấy chứng tỏ một tâm hồn can đảm, nếu có ai

hăm dọa anh, anh nên đi tìm gặp họ. Đừng khiếp sợ trước một ai cả. Sự hèn nhát làm cho ta bất lực. Thà mang tiếng liều lĩnh hơn là hèn nhát. Nhờ sức mạnh của ý chí, anh có thể diệt trừ tính nhát sợ và trở nên can đảm. Đề chứng tỏ giá trị của mình, anh phải biết đương đầu với những nguy hiểm. Cần rằng đề tiến tới.

84.— Đừng có thái độ kiêu cách và trang nghiêm. Đừng để mang tiếng mình là một (ông kẻ) ít ai dám gần. Xua đuổi kẻ khác có hại cho ta. Trang nghiêm thái quá là một tật xấu hơn một đức tính. Tật ấy khó gỡ cũng như tật say sưa. Không ai có thể xem mình như một pháo đài. Lúc nào anh cũng nên bãi buổi, đề giao thiệp, dù anh có một địa vị cao sang đến mấy.

85.— Đừng theo đòi chánh sách « Độc tài », chánh sách này không làm khích động ai lại thêm vô hiệu. Đó là một lối phô trương. Người biết tự trọng không bắt chước thái độ bọn lính hầu xấc xược với kẻ dưới và luôn cúi trước người trên. Thái kiêu căng đã xô ngã nhiều người xuống vực thẳm. Thái độ độc tài không thích hợp trong trường chính trị, trong giới doanh nghiệp và ngay trong đời sống xã hội.

86.— Đừng xem rẻ hoặc miệt thị những người bình dân, dù anh có tài ba lỗi lạc đến đâu, anh cũng nên gần gũi họ. Nếu anh thấy rằng thói tự tôn mặc cảm có thể giúp ích cho anh thì đó cũng là điều hay nhưng đừng để cho người khác thấy. Người chỉ thích giao du với những kẻ đồng tịch đồng sàng, thâu hẹp hạnh phúc của họ và khó mà thành công. Phải biết kính phục tất cả những người đáng kính dù là một nhà tai mắt hoặc một người thương dân.

87.— Nếu bẩm tính anh vốn độc lập tự kỷ, lại thêm có thói tự tôn mặc cảm, anh phải khéo tập đức mẫn tiệp là người biết đếm xỉa đến ý kiến và tình cảm của kẻ khác. Nó giúp anh tránh khỏi những cuộc xích mích rầy rà. Nếu đức mẫn tiệp lại dặng tính hiểu biết phụ họa vào, nó sẽ trở thành tính thành thực. Nếu anh tỏ thiện cảm với những người anh giao tiếp họ sẽ chú ý đến anh một cách có lợi. Đường đời sẽ bớt chông gai nếu anh biết cư xử một cách mẫn tiệp.

88.— Đừng bao giờ khoe khoang hoặc chỉ nên khoe khoang với « bà xã » của mình. Thái khoe khoang làm cho người khác nhận thấy tính tự tôn tự đại của anh và nhu thế anh sẽ bị mất thiện cảm. Dù anh làm quảng cáo một

món hàng đi nữa, cũng đừng khoe khoang thái quá. Nếu anh làm ăn thật khá có ai hỏi thì anh chỉ nên đáp : Cũng khá khá vậy. Tóm lại trong địa hạt nào ta cũng đừng quá khoe khoang. Không ai ưa những người khoe khoang.

89.— Anh phải biết giao du. Đó là một nghệ thuật đáng quý. Nó mang hạnh phúc đến cho ta và có thể giúp cho ta nhiều cách. Đừng để mang tiếng là người « cau có ». Đừng sống cô độc cũng đừng làm cho người khác ít dám gần mình. Đời sống là những cuộc tiếp xúc liên miên với kẻ khác. Trong khi giao tiếp đừng làm người khác bị tổn thương. Không phải chỉ tử tế với bạn bè (người man rợ cũng biết cư xử như thế) mà phải đối đãi tử tế với tất cả mọi người, dù là người ở địa vị thấp kém. Những cuộc đàm đạo bao giờ cũng có ích lợi, nó mở mang sự hiểu biết của ta và có thể gây ra tình thân thiện. Biết giao du là một điểm lợi trong doanh nghiệp.

90.— Muốn có uy tín với người khác, trước hết anh cần biết mến họ, kính nể phẩm giá của họ. Trong lúc nói chuyện phải dùng lời lẽ ôn tồn kính cẩn. Trong thực tế ai cũng có tính tự trọng. Một người vừa làm được chút công việc gì đó cũng có thể tưởng tượng rằng họ là một

nhân vật. Nếu anh muốn lấy thiện cảm của họ thì khi mới tiếp xúc lần đầu anh phải nhìn nhận cái giá trị mà họ nghĩ rằng họ có. Như thế không phải là nịnh bợ. Đó là vì lẽ phải và cũng vì phép xã giao.

91.— Nói chuyện cũng là một nghệ thuật đáng kể. Xét ra, chính sự của các nước trên thế giới đều có chịu ảnh hưởng của nghệ thuật ăn nói. Nói chuyện có thể là một câu chuyện phiếm, nhưng nó cũng có thể là một sự hợp tác giữa hai khối óc cao đẳng, để thay đổi cục diện thế giới. Anh phải tập nói một cách « đặc lực » tức trước khi nói phải biết mình muốn nói gì. Hãy tập nói về những vấn đề gì mình biết rõ. Trong buổi nói chuyện, càng ít nói chuyện tư riêng của mình càng hay. Cần biết nghe cũng như cần biết nói. Phải biết dùng một cách khéo tự do ngôn luận, cái tự do mà nhiều dân tộc kém văn minh phải ghen tị với chúng ta.

92.— Khi đàm luận với một người nào anh phải hết sức chăm chú nghe họ. Như thế là nhã-nhận, như thế là gây cho người cảm tưởng tốt về mình. Đó cũng là một cách để thấu phục nhân tâm. Nếu anh không biết lưu tâm đến người ta thì không ai lưu tâm đến anh đâu.

Không phải lưu tâm một cách giả dối theo lối các nhà chính trị. Anh phải biết lưu tâm đến ý kiến, đến hạnh phúc của kẻ khác một cách chân thành. Đó là một trong những bí quyết để đặng dân chúng mến.

93.— Đối với kẻ yếu, người bạc phúc hơn mình, anh phải tỏ ra đầy thiện cảm với họ, và biết thương xót họ. Nếu phải hiểu nghĩa chữ thiện cảm là thương hại có thể nói đã phát sanh ở nước Anh trước nhất. Chính chúng ta đã bãi bỏ chế độ nô lệ và đặt ra quy chế đối đãi một cách nhân đạo với tù nhân, với súc vật. Chúng ta đã tỏ ra rất khoan hồng. Làm cho người ta phải khổ sở một cách quá đáng là một lỗi lầm không thể tha thứ. Đám dân chúng rất dễ cảm xúc, rất dễ bị tổn thương, đừng đối đãi với họ một cách quá gắt, biết thương hại là một đức tính và cũng là một điểm lợi.

94.— Dù đã tiến đến một địa vị khá cao, anh cũng đừng kiêu căng. Phải tỏ rằng anh đã dự bị để đạt đến địa vị ấy. Tiến tới không có nghĩa là đạp lên đầu lên cổ kẻ khác. Tiến tới có nghĩa là anh đã đặng giao tiếp với một số đông người. Đừng miệt thị người dân dã, bình dị và không có cao vọng. Dù sao chúng ta cũng ở trong đám dân chúng, chúng ta đang

ở trong cái nhân loại đang quay cuồng trên quả cầu bé nhỏ này và chỉ có những gì mà chúng ta cùng chung sức làm ra mới có thể tạo nên thành công và hạnh phúc.

CHƯƠNG IV

NHỮNG TRI THỨC CỦA ANH

95.— Nếu anh không biết phát triển những khả năng của anh, nếu anh không biết thu thập những tri thức chuyên môn, bao giờ anh cũng vẫn còn là một người lao công thô sơ. Anh không thể trở nên giỏi giang và chưa đáng nhận lãnh một trách vụ nào quan trọng. Nếu anh ỷ lại vào người chủ để họ rèn luyện cho anh trở thành giỏi giang, anh cũng phải tổn tiền vì như thế anh phải nhận giúp việc cho họ bằng một giá lương rất thấp. Bất luận người nào muốn hưởng được lương cao cũng phải biết tăng giá tài nghệ và tri thức của mình.

96.— Phải biết thu thập, tích trữ những « giá trị » trong người anh. Đó là mục đích của một đời sống hoạt động. Những « giá trị » đó là tài nghệ, là những tri thức có thể dùng, có thể đem ra bán. Giữa con người với con người thường khi có một sự cách biệt to lớn. Bởi có một vài người biết thu thập một « giá trị » vô

giá và có rất nhiều người không đáng giá một xu. Một tri thức mà chúng ta có thể thu thập trong một vài tuần lễ không có giá trị nhiều. Đồng lương chúng ta tùy thuộc yếu tố quan trọng này : công việc chúng ta làm có nhiều người khác làm đáng chăng ? Đó là lý lẽ thực tiễn để chúng ta thấy cần phải phát triển tài nghệ và tri thức chúng ta. Anh phải trở nên một « giá trị ».

97.— Có cần gì phải nhắc anh cũng cần có nhiều lương tri, nhưng có lương tri không chưa đủ. Nó chỉ là một nền tảng trên đó người ta có thể xây dựng. Dù khả năng anh đến bậc nào, nếu thiếu lương tri anh cũng có thể làm hỏng cuộc đời. Tuy thế trong trường doanh nghiệp, trong địa hạt khoa học hay kỹ thuật cũng thế, chỉ có lương tri chưa đủ. Lương tri không thể thay thế những tri thức chuyên môn. Nó chỉ là một cơ rất tiện lợi để cho những người không làm nên trò trống viện lấy để tự bào chữa nổi bất lực của họ. Anh cần có lương tri mà cũng cần có nhiều tri thức.

98.— Học vấn của anh mới bắt đầu khi anh bước ra khỏi nhà trường. Người khôn ngoan bao giờ cũng biết tự học. Ở nhà trường người ta chỉ dạy cho anh biết những điều mà người ta tưởng rằng ai cũng phải cần biết. Những tri

thức này cần thiết thật, song chẳng có giá trị bao nhiêu. Các ông thầy, các giáo sư không thể dự bị anh vào đời sống thực tiễn bởi chính họ cũng chưa có đủ kinh nghiệm về đời sống. Anh phải học với những người hoạt động, suốt đời vẫn phải cần học thêm. Suốt đời anh vẫn là một sinh viên đi tìm học với những nhà chuyên môn của thế hệ anh.

99.— Có một qui tắc mà những người dưới 30 tuổi nên áp dụng là dành phần một nửa thời giờ của mình để học, và một nửa để giải trí. Và những người khác cũng có cơ hội mà dùng qui tắc này. Ai cũng cần học, ai cũng cần giải trí. Giải trí là cần nhưng học cũng cần thiết lắm. Trong ngành doanh nghiệp nào cũng có những sách, những lớp dạy. Anh nên học đi, vừa học vừa chơi.

100.— Công việc anh làm không quan trọng bằng cách anh làm. Dù làm một công việc gì anh cũng phải nghiên cứu trước. Anh phải làm cho đàng hoàng và làm cho đến cùng. Một công việc dù giản dị thế mấy cũng có thể làm khéo hay làm vụng. Công việc làm nào cũng đòi hỏi ít nhiều khéo léo. Luôn luôn có một cách hay để làm một công việc. Chỗ làm ăn anh hiện giờ sẽ trở nên quan trọng

nếu anh biết nghiên cứu cách làm việc và làm cho đắc lực. Nó là bàn đạp để anh tiến tới một chức vụ khả quan hơn. Hiện giờ người ta thử anh đấy, thử anh coi có xứng đáng để tiến lên cấp trên chăng. Người ta cho anh cái dịp may để chứng tỏ rằng anh là một người sành nghề.

101.— Bao giờ anh chưa nghiên cứu công việc anh làm và chưa học lấy kỹ thuật của nó, anh chỉ có thể tự xem là một tài tử hoặc một người máy. Một tài tử trong nghề tài bao giờ cũng làm hỏng việc, một người máy thì chỉ biết làm việc như cái máy không chút suy nghĩ. Anh phải cố gắng để trở nên một nhà nghề. Anh có thể giữ chỗ làm của anh hiện giờ song anh phải cố gắng làm công việc ấy một cách hay hơn hết từ xưa giờ người ta đã làm. Đó là một cách khéo để bước chân vào nghề. Đó cũng là một cách để vượt từ bậc tài tử đến bậc nhà nghề.

102.— Anh nên nhớ kỹ điều này là bất luận trong một công việc nhỏ nhất nào cũng có cái phần kỹ thuật của nó. Trong mỗi công việc ít ra có ba mươi sáu lối làm vụng và chỉ có một lối làm hay. Trong một bài toán chỉ có một bài giải đúng. Chỉ có một lối đánh

bản nhạc cho đúng, chỉ có một lối gói một gói hàng cho khéo cũng như chỉ có một lối phụng sự khách hàng cho đắc lực. Muốn tìm ra cái lối ấy, phải nghiên cứu qua công việc mình làm và thấu thập lời chỉ giáo của những nhà chuyên môn. Dù công việc anh làm hiện giờ là công việc gì bất luận, nó cũng đòi hỏi anh sự khéo léo. Chỉ khéo vừa vừa chưa phải là khéo. Muốn làm việc cho đắc lực, trước hết anh phải tìm cách nào làm việc dễ đạt được nhiều kết quả mà ít hao tổn.

103.— Anh phải học hỏi với những người đã làm nên. Chơi thể thao hay làm ăn cũng thế. Giá trị của những lời chỉ bảo còn phải tùy ở người cho ta những lời khuyên ấy. Về thể thao chúng ta học hỏi với những tay vô địch, về doanh nghiệp chúng ta chỉ nên học hỏi với những người đã làm nên. Không người nào có thể dạy ta chơi thể thao hoặc làm ăn nếu họ chỉ có mở hiểu biết theo sách vở. Một giáo sư phải vừa có sở học uyên bác vừa có kinh nghiệm riêng thì lời dạy của ông mới có một giá trị thực tiễn.

104.— Một lỗi lầm thông thường là chúng ta có thói quen hay đánh giá quá cao những kinh nghiệm riêng của mình. Những kinh nghiệm

ấy chẳng những có thể không giá trị gì cả mà đôi khi lại là những chướng ngại vật, có thể ngăn cản sự tiến bộ của chúng ta, giá trị của những kinh nghiệm của anh còn tùy nguồn gốc của nó. Nếu anh chỉ biết một cách mù quáng ý kiến hoặc phương pháp làm việc của những đồng nghiệp anh, thì những kinh nghiệm ấy chỉ làm hại hơn là giúp ích cho anh. Khư khư bám víu theo mở kinh nghiệm chúng ta không thể canh tân hoặc sáng chế. Có biết đi trước những kinh nghiệm, mới có tiến bộ.

105.— Những kinh nghiệm riêng của anh vị tất đã có giá trị. Nó có thể là điều thiệt thòi cho anh hơn là mối lợi. Giá trị của nó còn tùy khả năng hấp thụ của anh, tùy những tri thức và tài giỏi của những ông thầy dạy anh. Có người suốt đời lặn lội trong trường doanh nghiệp mà chẳng bao giờ học được kỹ thuật kinh doanh. Vả chẳng luôn luôn có những ý tưởng mới mẻ, những phương pháp mới, những sáng chế mới cho kinh nghiệm thành cổ hủ. Trong cái thế giới biến chuyển rất nhanh như thế giới hiện nay, không một người nào có thể tự hào rằng kinh nghiệm của mình đã đầy đủ, đã xác định. Họ phải luôn luôn cập nhật hóa mở kinh nghiệm ấy cho kịp với thời đại.

106.— Trong đời, lắm khi chúng ta phải học lại cách làm công việc mà chúng ta đã từng làm. Khi anh đã tìm thấy một lối làm việc hay hơn, hãy vứt bỏ lề lối cũ đi. Giới kỹ nghệ đã từng bị đảo lộn bởi chính sách sản xuất thật nhiều (production en masse). Những phương pháp cổ truyền vừa tốn kém, vừa sản xuất rất kém. Giới hóa học kỹ nghệ (chimie industrielle) đã sáng chế ra nhiều hàng vải mới và nhiều chất mới lạ. Rồi đây, ở tương lai người ta chưa biết những nhà sáng chế còn chế tạo ra những gì nữa. Bởi thế anh phải luôn sẵn sàng để áp dụng những ý mới, để nghiên cứu những phương pháp mới.

107.— Phải giữ sao cho mớ kinh nghiệm của anh luôn luôn mới để kịp theo thời đại. Đó là một qui tắc quan trọng anh nên nhớ, nhất là khi anh có tuổi. Trong cái thế giới luôn luôn biến chuyển, một phần lớn kinh nghiệm của chúng ta biến thành vô dụng. Và như thế nó làm hại hơn là giúp ích cho chúng ta. Cái gì được xem là hữu ích trước đây 10 năm bây giờ rất có thể trở thành vô dụng. Thường khi kinh nghiệm là một bức rào chặn đứng sự tiến bộ. Xét kỹ, nó chỉ là một mớ kiến thức của thời đại đã qua. Nó thuộc về

cổ truyền và ít có giá trị. Muốn kinh nghiệm giúp ích cho mình anh nên thường kiểm soát nó.

108.— Đừng nuôi ảo vọng điên cuồng rằng : con người anh hoặc xí nghiệp của anh là độc nhất vô nhị. Cái ảo vọng này rất thông thường và gây tai hại không ít. Nó làm cho chúng ta không còn biết nghiên cứu về những người khác, những xí nghiệp khác. Thực ra tuy có một vài xí nghiệp có những yếu tố riêng biệt không giống với bất cứ xí nghiệp nào, nhưng ít ra 4 phần 5 của những xí nghiệp đều tương tự nhau cả. Phần đông, các xí nghiệp thường có những nhân viên tầm thường, những dụng cụ tầm thường, những vật liệu tầm thường và những phương pháp tầm thường. Cũng như « lẽ luật của sức khỏe » có thể áp dụng bất luận đối với một người nào. « Tinh thần đặc lực » cũng có thể áp dụng cho bất cứ một xí nghiệp nào.

109.— Luôn luôn anh phải đề tâm nghiên cứu xí nghiệp của anh. Kể nào tự hào rằng mình đã biết rõ xí nghiệp của mình từ chân lông kẻ tóc, đã phạm một lỗi lầm rất thông thường và cũng rất đắt giá. Từ vấn đề dụng cụ, nhân công đến vấn đề kỹ nghệ của xí

nghiệp, có không biết bao nhiêu điều cần biết cho nên không người nào có thể hiểu biết rành rẽ tất cả. Thường khi phải nhờ một người ngoại cuộc chỉ bảo, ta mới thấy một điểm nào đó nó hiện sờ sờ trước mắt nhưng vì thói quen ta đã không nhìn thấy. Sự hiểu biết quý giá hơn hết là sự hiểu biết về công việc làm ăn của mình.

110.— Phải nghiên cứu những món hàng mình bán. Dù anh chế tạo hoặc bán một món hàng nào, anh cũng nên nghiên cứu nó. Anh có thể mua nhiều sách vở nói về nó. Anh có thể học hỏi với những người đã từng trải. Anh phải sẵn sàng để có thể trả lời một câu hỏi về món hàng ấy, để khi gặp ai vặn hỏi, anh khỏi trả lời bằng một câu vô vị « Tôi không biết ». Những món hàng anh bán đều có những ưu điểm. Bất cứ công việc nào cũng đòi hỏi ít nhiều tri thức chuyên môn.

111.— Trước khi lãnh một địa vị mới hoặc bắt tay vào một công việc kinh doanh mới, anh phải khởi sự bằng một cách học lấy những gì anh cần biết. Đừng khởi công một cách tài tử. Nhưng cũng đừng học hỏi bằng phương pháp vừa lâu lắc vừa tốn kém là : Cứ thử làm, để bị hỏng rồi rút kinh nghiệm. Lỗi

học mất mớ nhất là : làm lỗi. Lỗi học nhanh chóng nhất và rẻ tiền nhất là học bằng cách xem sách hoặc theo học những lớp chuyên nghiệp. Phải biết hưởng lấy kinh nghiệm của kẻ khác. Đọc hết năm quyển sách, anh có thể biết nhiều hơn năm năm anh trải qua để tự thân lấy kinh nghiệm.

112.— Khi xét về một bản phúc trình, anh nên phân biệt những « Bộ mặt » núp sau những con số. Ở sau mỗi tờ kết toán có cả một lớp nhân công của xưởng anh. Những con số phải chỉ vạch cho anh thấy những nhân viên nào đáng khen đáng thưởng, và những nhân viên nào cần đặng cải thiện hoặc đổi đi. Trong phép chỉ huy một xí nghiệp : chỉ đề ý đến những con số mà không đếm xỉa đến vấn đề « Người » thì hỏng. Những con số chỉ là những dấu hiệu để hướng dẫn chúng ta trong lối dụng người.

113.— Trước khi quyết định một việc gì quan trọng, anh phải tự hỏi : « Tôi đã có những điều chỉ dẫn việc ấy chưa ? Tôi đã học qua những điều tôi cần biết chưa ? ».

Lắm người đã quyết định bằng cách dựa theo ý kiến của người khác hoặc theo sở thích riêng của mình. Muốn quyết định phải xét xem những sự kiện. Đứng trước một vấn đề quan

trọng chúng ta cần phải điều tra kỹ càng rồi hẵng quyết định. Cũng có thể đôi khi chúng ta quyết định một cách may rủi mà cũng nên việc, song thường khi quyết định theo lối ấy chúng ta chỉ chuốc hận.

114.— Đừng hành động bằng cách dựa vào những ý tưởng hoặc những tình cảm chưa được chứng thực bằng những sự kiện. Nếu vì sợ sệt mà hành động, chắc chắn anh sẽ thua lỗ. Sợ sệt là một vị cố vấn vụng về. Nếu một người vì hốt hoảng mà nhường lại công cuộc làm ăn của họ, thì chắc chắn họ phải bán rẻ như bèo.

Thà mang tiếng đa nghi hơn là mê tín. Đừng bao giờ tin ở một điều gì bởi anh thấy cần phải tin. Nếu anh chưa có một dẫn cứ chắc chắn về vấn đề thì tốt hơn đừng hành động. Hành động đề mà cầu mong một dịp may thì bấp bênh lắm. Anh chỉ nên quyết định theo những gì anh đã biết, đừng căn cứ trên những gì anh đã cảm hoặc anh tin.

115 — Chỉ nên quyết định bằng cách dựa theo những sự kiện chứ đừng dựa theo những dư luận hoặc theo những ước đoán. Một dư luận mặc nhiên chẳng có giá trị gì cả. Trong nhiều trường hợp những gì cách đây một thế kỷ người ta đã từng xem

như một « Thánh Thư » ngày nay đã không còn đứng nữa. Người ta tin tưởng ở nhiều điều rất ngây ngô. Hẳn triệu người đã từng chiến đấu, đã từng hy sinh mạng sống để bênh vực những ý tưởng mà hiện nay người ta đã nhận thấy quá ngây ngô, không ai buồn nhớ đến nữa. Lần lượt nhiều tín ngưỡng của thời xưa đã bị thải trừ. Khoa học đã dạy chúng ta điều khiển đời sống bằng cách dựa vào những sự kiện. Những quyết định khôn ngoan là những quyết định dựa vào sự hiểu biết của anh chứ không phải sự ước đoán.

116.— Trước một quyết định quan trọng, anh nên kiểm soát lại những ý kiến của anh. Phải điều tra, nghiên cứu những sự kiện ; cãi vã không bằng điều tra. Không phải có 5, 6 người nào đó có ý kiến giống nhau mà có thể cho rằng họ đúng lý hơn là ý kiến của một người. Một công cuộc kinh doanh cần phải được điều khiển theo những sự kiện chứ không phải theo những cuộc bàn cãi. Giá trị của một ý kiến còn tùy theo những hiểu biết của người đã phát biểu ý kiến ấy. Đừng quyết định chỉ vì anh có quyền hành để quyết định hoặc chỉ vì đó là hợp với sở thích anh. Trước hết phải tìm nhận xét những sự kiện.

117. — Đừng bao giờ nói : « tôi không có thời giờ để xem sách » như thế chẳng khác nào anh nói : « tôi không có thì giờ để ăn ». Trí não anh cũng cần được tiếp dưỡng cũng như thể xác. Muốn mở mang trí óc mà chỉ đọc những báo chí thuộc loại giải trí, chưa đủ. Những ý kiến hữu ích nhất thường chứa đựng trong một quyển sách và giá tiền một quyển sách đâu có đắt hơn giá tiền một chỗ ngồi trong rạp hát. Ít ra mỗi tuần anh phải mua một quyển sách bổ ích, đó là một thói quen tốt. Anh cần tiếp tế cho khối óc những nguyên liệu cần thiết để tư tưởng.

118. — Nhưng cũng còn tùy những gì anh đọc. Nếu anh chỉ đọc những báo chí, hoặc tạp chí nhảm nhí, thì chưa thể kể anh là người biết đọc sách. Anh cần đọc những sách, những báo khảo cứu. Rất nhiều người đã nhờ đọc một quyển sách mà làm nên sự nghiệp. Từng bao nhiêu thế kỷ, đã có bao nhiêu người gom nhặt những tri thức của họ để giải bày trong những sách vở. Cả một kho tàng khoa học sẽ mở cửa sẵn cho anh, nếu anh biết đọc những sách tốt. Nếu anh chưa biết đọc sách đúng đắn, anh chưa có thể tiến bộ, cũng chưa có thể cho rằng mình có văn hóa.

119. — Nên đọc những sách hữu ích. Dù anh làm nghề gì, ít ra cũng có hằng tá sách vở

có thể giúp anh học hỏi. Học bằng cách tự mình rút lấy kinh nghiệm thì vừa lâu lắt, vừa mất mớ. Đời sống ngắn ngủi quá, chúng ta cần đọc sách để thu lấy kinh nghiệm của kẻ khác. Ở nhà trường, người ta mới bắt đầu khai thác đường học vấn của anh. Ra trường rồi anh còn phải tiếp tục học hỏi bằng cách xem sách. Người chỉ đọc những báo chí vui cười chưa phải là người biết đọc. Đời mắt phải mang đến cho họ những tri thức. Trí nhớ của họ phải chứa đựng những hiểu biết có xếp đặt lớp lang chứ không phải những tri thức phôi phai.

120. — Sách hữu ích có nhiều loại, anh đều có thể xem. Nhưng anh cần phải đọc những tiểu sử. Loại sách ấy cho chúng ta thêm phần khởi, và thêm rộng kiến văn. Nó ghi lại những công trình vĩ đại, nó vạch rõ cho ta thấy : những gì mà sức một người có thể làm. Nó làm chúng ta thêm hăng hái. Ông Carlyle (1) là người đầu tiên chỉ cho chúng ta thấy chúng ta có thể phát triển con người của mình bằng cách nghiên cứu đời sống những danh nhân. Sùng mộ anh hùng là điều có ích, nhưng nên

(1) Một chính khách lỗi lạc của Anh Quốc (lời chú của dịch giả).

chọn những anh hùng nào đã từng đương đầu với những khó khăn tương tự như những khó khăn chúng ta gặp phải.

121.— Trong khi xem sách, anh có thể bỏ qua những sách bàn về triết học, siêu hình, kinh tế học, huyền bí học. Chưa chắc gì anh đang khôn ngoan hơn khi anh nghiên cứu những gì các triết gia như Kant, Hegel hoặc Shopenhauer đã viết. Siêu hình là một môn học khó khăn và vô bổ.

Mấy nhà triết học viết đề cho những triết gia xem thì được, nhưng anh đừng đề đầu óc bị những triết thuyết mù mờ bao phủ.

Về khoa học kinh tế thì chỉ gồm có những lý thuyết của mấy giáo sư viết về doanh nghiệp. Những lý thuyết này làm sao có giá trị khi các giáo sư ấy chưa đưa ra những sự kiện, kết quả sự nhận xét của họ.

122.— Nên đọc sách một cách đặc lực. Trọng khi đọc nếu gặp một lý tưởng làm anh chú ý, nên ghi lại ý đó trong một tấm thẻ hoặc trong sổ tay. Nếu sách đó là của riêng anh, anh có thể gạch đít hoặc đánh dấu chữ thập những đoạn cần nhớ. Nếu có đoạn nào gọi cho anh những hành động, nên xếp sách lại trong đôi phút để suy nghĩ, rồi ghi lấy những gì anh định

làm. Phải biết dùng một quyển sách hữu ích như một người cố vấn. Nếu nó nêu ra những điều gì hữu ích, anh phải tự hỏi : « Tôi có thể dùng điều ấy để phát triển công cuộc làm ăn của tôi, để củng cố địa vị của tôi chăng ? » Phải có mục đích trong khi đọc sách.

123.— Vì sự lợi ích chung mà cũng vì sự lợi ích riêng, anh phải biết vừa làm một người học trò vừa làm một ông thầy. Anh đã từng học hỏi với người thì anh cũng có một trách nhiệm tinh thần là chỉ bảo lại cho người khác những gì anh đã học hỏi. Bất luận cuộc kinh doanh nào được tồn tại, đều nhờ người chủ trương biết luôn luôn nghiên cứu, học hỏi và chỉ dạy. Biết chỉ huy không phải là dùng quyền hành của mình, biết chỉ huy còn có nghĩa là biết chỉ dạy. Một người chưa biết chỉ dạy chưa có thể chỉ huy. Trong khi chỉ dạy chúng ta cũng vừa dự bị để học hỏi.

124.— Học với những người cao hơn ta, và chỉ dạy lại cho những người kém hơn ta. Đó là sự tương quan phải có giữa các tầng lớp xã hội. Người nào có thể chỉ dạy ta một điều gì, đương nhiên họ đã trên ta một bậc trong địa hạt ấy. Giá trị của mỗi người là ở trình độ trí thức, và tính khi chứ không phải ở

huyết thống cũng không phải ở địa vị xã hội của họ.

Một người thợ máy có thể dạy anh cách sử dụng chiếc máy và như thế người thợ ấy đã trên anh một bậc trên địa hạt ấy. Khi anh biết học với những người biết nhiều hơn anh và biết chỉ dạy lại kẻ khác, anh đã đóng một vai trong diễn tiến của đời sống.

125.— Muốn giải quyết nhiều vấn đề ít ra anh phải ra công tìm tòi. Phải biết dùng hai câu hỏi này « Tại sao », « bằng cách nào » khi nghiên cứu bất luận về vấn đề nào anh cũng nhận thấy rằng anh cần hiểu biết rõ hơn. Và suốt một đời, anh cũng vẫn còn thấy mình chưa biết rõ, cần học hỏi thêm. Có thể sánh anh như một thám sát viên. Điều cần biết không tự nhiên đến cho anh đâu. Anh phải đi tìm nó.

126.— Trong khi nghiên cứu học hỏi, anh nên dùng phương pháp của nhà hiền triết Hy Lạp Socrate : luôn luôn đặt ra nhiều câu hỏi. Cách đây 24 thế kỷ, ông Socrate đã biết áp dụng những câu hỏi và ông ta đã nổi tiếng là người khôn ngoan nhất trong thời ấy. Nhưng ở thời ông cũng như thời bây giờ, người ta thường có quan niệm rất sai lầm về đức khôn

ngoan. Ông chính là một bậc sư và ông chỉ giảng dạy bằng cách đặt ra những câu hỏi. Ông thấu thạo nhiều kiến thức qua những câu đáp của các môn sinh, và ông đã tập cho dân chúng, tập cho họ thói quen nghiên cứu, những sự kiện, nhờ đó dân chúng bớt tin nhảm.

127.— Trong khi nghiên cứu một điều gì anh phải nghiên cứu từ nguyên nhân đến kết quả. Nhà bác học Darwin đã làm như thế và đã tìm ra nguyên tắc của thuyết tiến hóa. Ông đã đặt nền móng cho một khoa học và đã mang lại cho chúng ta chân lý để thay thế những truyện thần tiên. Biết xét từ « nhân » đến « quả » của một sự việc tức là biết dùng phương pháp khoa học. Tức là biết dẹp qua bên những thành kiến những lối làm việc cách mù quáng để tìm những sự kiện. Trong công việc tư, anh cũng có thể áp dụng phương pháp này và kết quả anh thu đạt sẽ vượt trên sức anh tưởng tượng.

128.— Khi bước chân vào một ngành nào anh nên tìm một người có tài ba để cầu học với họ hoặc đọc sách vở họ đã soạn. Giá trị những hiểu biết của anh tùy thuộc giá trị những bậc thầy dạy anh. Trước tiên anh phải

học hỏi với những nhân vật trọng yếu trong ngành, nếu anh muốn sau đó có đủ tư cách để lãnh đạo kẻ khác. Đó là một nguyên tắc của khoa học đặc lực: nguyên tắc nhờ những cố vấn lành nghề.

129.— Trong đời này chỉ có nhà khoa học là người có nhiều óc thực tiễn, nhiều óc sáng tạo và giúp ích cho nhân loại nhiều nhất. Hiện nay những kỹ nghệ tối tân đều phát sinh từ nơi những phòng thí nghiệm. Những nhà hóa học kỹ nghệ đã chế tạo ra nhiều chất mới. Họ đã tìm ra cách chế tạo chất chàm Indigo, nitrát, tơ, len cao-su. Họ đã khai mào cho một kỹ nghệ mới mẻ: kỹ nghệ dùng chất nhựa (plastiques). Họ đã đảo lộn lối chế tạo. Chưa ai biết rõ mấy năm tới đây họ sẽ còn trình diện những gì mới nữa. Họ đã mang đến cho chúng ta nhiều tri thức mới, nhiều khả năng mới. Chính những nhà khoa học này đã giải quyết những vấn đề và đem lại cho chúng ta một ngày mai tốt đẹp hơn.

130.— Luôn luôn anh nên có trong mình một quyển niên lịch nhỏ và một quyển sổ tay. Quyển niên lịch bé lắm không đủ chỗ để anh ghi chép những « ý » nên anh cần có thêm quyển sổ tay để ghi chép. Cũng có thể

cắt những bài báo nào anh cần giữ lại. Anh sẽ cho người dán những bài ấy vào một tập sách. Đừng tự mình dán lấy, nếu anh mất thời giờ tự mình dán lấy thì tập sách ấy sẽ đắt giá lắm. Nên giữ lại hoặc ghi lại tất cả những gì có thể giúp cho anh sau này.

131.— Anh nên cảm ơn Thượng đế đã cho anh dịp may đang sống trong một nước mà mỗi người đều được tự do học hỏi. Chúng ta mới được hưởng thứ tự do này cách đây hơn độ một thế kỷ. Ngày xưa không phải ai cũng được tự do học hỏi. Thời ấy người ta bị chế ngự bởi nhiều tín ngưỡng mà hiện giờ khoa học đã chỉ rõ sự sai lầm cho những người thuộc ba bốn thế hệ gần đây. Ngày nay anh hoàn toàn tự do học hỏi. Anh nên khéo dùng ân huệ ấy.

132.— Anh cần phải học và phát triển con người anh suốt đời. Không lúc nào anh có thể nói: « Tôi đã biết đủ rồi, không cần học nữa ». Luôn luôn còn những ý mới, những sự kiện mới để anh học hỏi. Một phần tri thức anh sẽ bị lỗi thời. Đến ngày cuối cùng trong đời anh vẫn phải mở rộng những cánh cửa sổ của trí óc. Khi có tuổi anh cũng cần biết thụ cảm. Đời sống ngắn ngủi quá mà chúng ta thì còn nhiều điều phải học.

133.— Những gì anh đã biết sánh với những gì anh chưa biết thì chưa thấm vào đâu cả. Hãy nhớ điều này để đừng bao giờ ngưng học hỏi. Nếu anh biết rõ những gì anh chưa biết, anh sẽ là người khôn ngoan nhất đời. Ngôn ngữ của một nước tiến bộ gồm có ít ra là 400 000 danh từ, nhưng có bao nhiêu người hiểu rõ 20.000 danh từ. Hiện giờ chúng ta có thể kéo dài đời sống hơn xưa đôi chút thôi, song những gì chúng ta cần hiểu biết thì lại gia tăng quá nhiều. Bao nhiêu thế hệ nhà tư tưởng đã thâu thập, gom góp bao nhiêu tri thức, chúng ta không sao đủ thời giờ để học hỏi. Người điên nhất là người không chịu học hỏi.

CHƯƠNG V

TƯ TƯỞNG CỦA ANH

134.— Đừng quên rằng : phần quý nhất trong con người anh là khối óc. Anh đang hưởng quyền tư tưởng. Không ai có thể truất quyền ấy của anh. Khối óc của anh phải được đặt dưới sự kiểm soát của ý chí và của trí nhớ. Chỉ nên tư tưởng vì anh. Đừng tư tưởng một cách máy móc theo một cổ truyền lỗi thời. Lắm điều người ta chỉ dạy anh là sai lầm nếu anh quyết tâm tìm chân lý, anh sẽ thoát khỏi bao nhiêu điệp khúc cũ mèm đã từng làm hại cho nhân loại. Anh có thể làm nhiều việc nhưng có một việc anh không thể bỏ sót : Biết Tư Tưởng.

135.— Những loài vật thô sơ chỉ có một thân xác, chỉ có những cảm giác, nhưng anh đang một khối óc. Nếu anh không biết dùng nó thì anh có hơn gì loài vật ? Chính nhờ biết tư tưởng mà anh đã trở thành một người. Khối óc anh phải kiểm soát tình cảm và thân xác anh, nó

phải bắt buộc ý chí anh làm việc. Địa vị của anh, sự thành công của anh, sức khỏe của anh và cá tính của anh đều tùy thuộc cách anh điều khiển khối óc. Một người tư tưởng như thế nào thì họ trở thành như thế ấy.

136.— Quyền lực của tư tưởng anh tùy thuộc một phần cái khối óc anh đã thọ lãnh khi chào đời và một phần tùy thuộc sức cố gắng của anh để tư tưởng. Anh phải tự buộc mình để tư tưởng. Tư tưởng là một công việc nặng nhọc, học hỏi và ghi nhớ chưa phải là biết tư tưởng. Tư tưởng cũng không phải là mơ mộng hoặc thả hồn đi từ vấn đề này sang vấn đề khác. Tư tưởng phải có tính cách sáng tạo. Khi anh quyết định làm một công việc gì đó, anh đã tư tưởng. Khi anh soạn một quyển sách, sáng chế một thứ máy, tổ chức một công cuộc kinh doanh, anh đã vận dụng tư tưởng. Nơi các xưởng máy người ta đã tư tưởng nhiều hơn ở các Đại Học đường.

137.— Luôn luôn anh phải bắt khối óc hoạt động. Đừng thu hẹp tư tưởng. Nó là một cửa riêng thuộc về anh. Anh có thể bắt khối óc hoạt động bằng cách quan sát hoặc bằng cách đọc những sách có ích cho sự học hỏi. Phải biết nghĩ đến những gì thú vị hơn là ăn uống

hoặc hút thuốc lá. Người chỉ nghĩ đến mâm cơm, nhà ở, là một con vật tầm thường. Những mục đích anh nhắm sẽ thành đạt hay chẳng đó là tùy những tư tưởng của anh, tuy anh có đủ ý chí để bắt khối óc hoạt động, phát triển và buộc nó quyết định thi hành.

138.— Anh cần phát triển khối óc. Nó có thể thụ động như một đĩa hát hoặc hoạt động như một trung tâm phát điện. Khối óc của nhiều người thường bị tê liệt, Người ta nhận thấy khối óc trung bình của nhiều người chỉ dặng nẩy nở độ 10%. Đó không khác gì Miền Úc Châu, đất đai thì rộng, song đất đai dặng khai thác thì rất ít. Khối óc của nhiều người cũng thế, một phần lớn của nó vẫn còn là một tiềm năng. Khối óc anh chỉ hoạt động khi anh biết nghiên cứu để suy nghĩ về các sự trạng, các ý tưởng. Khi anh tìm cách giải quyết những vấn đề, khi anh quan sát, đọc những sách bổ ích, khi anh thử tìm cách cải thiện một điều gì, một việc gì.

139.— Nên tập thói quen kích thích khối óc anh. Đừng để nó tê liệt. Nếu thỉnh thoảng anh không biết rõ máy, một chấp sau nó sẽ hết cự quây. Món thuốc rất hay để kích thích khối óc anh là : Cái mục đích cao quý nào đó

mà anh đeo đuôi. Phải có một cái bìa để nhấm. Cao vọng giúp khối óc hoạt động. Cũng như những cuộc đàm luận với hạng người khôn ngoan. Cũng như sự đọc những sách vở tốt. Cũng như sự ra sức làm một công việc khó, hoặc giải quyết một vấn đề rắc rối. Thuốc phiện, và rượu làm tê liệt khối óc. Những món thuốc độc đó cho ta một cảm giác khoan khoái nhưng sau đó làm lu mờ tư tưởng ta.

140.— Mỗi ngày anh nên làm một công việc gì có tinh cách sáng tạo. Đó cũng là một dịp để anh khỏi mất thời giờ làm những công việc rập theo khuôn, hoặc chơi bời. Ghi lên giấy một ý nào mới mẻ, đó là một công việc sáng tạo. Tìm ra những sự kiện mới, đó cũng là một công việc sáng tạo. Quyết định một cách thích đáng, dành nửa giờ để huấn luyện người công sự, suy nghĩ về chương trình cải tổ công cuộc làm ăn của mình, đó cũng là biết làm việc một cách sáng tạo. Như thế mới có thể nói anh đã không phí thời giờ trong ngày ấy.

141.— Phải gia tăng tư tưởng anh. Điều quan trọng là những tư tưởng phát ra từ khối óc anh, chứ không phải những tư tưởng anh thu vào. Phải biết dùng một cách thích đáng

những tri thức của anh. Khối óc cứng đờ của vị giáo sư uyên thâm không hữu dụng bằng khối óc hoạt động của một anh thợ máy chỉ đáng có đôi chút kiến thức nhờ sách vở. Có thể sánh khối óc như một xưởng máy tinh thần. Giá trị của một xưởng máy tùy thuộc mức sản xuất của nó hơn là những vật liệu để chất đống.

142.— Nên làm cho người ta nhận thấy anh là người có nhiều « ý » mới. Nếu anh là công nhân, anh có thể làm cho chủ đề ý đến anh bằng cách đưa ra những « ý » gì hay để cải thiện công việc làm trong sở. Nếu anh tự làm chủ, anh sẽ làm cho người ta chú ý đến công việc làm ăn của anh bằng cách áp dụng những « ý » mới. Khi anh đang người đời biết tiếng là một nhà « tư tưởng » anh sẽ vượt lên nhiều bậc. Trong các sở quảng cáo to, luôn luôn có những người chuyên lo « đề » ra « ý ». Chức vụ của họ là tư tưởng để tìm ra « ý » và họ lãnh lương rất trọng hậu. Sự cố gắng liên tiếp để tư tưởng sẽ đem lại cho anh thói quen tư tưởng.

143.— Dịp may không phải là một món quà người ta mang đến tặng anh. Đó là một ý tưởng phát sanh từ nơi trí óc anh. Đó là một hiện tượng thuộc về tâm trí. Luôn luôn có

những dịp may, song chỉ có những người mà khối óc luôn luôn được chực sẵn mới mò ra. Nhiều người bị một lớp sương mù bao phủ không cho họ thấy những dịp may. Chỉ có những người biết quan sát, biết suy nghĩ, biết hành động mới tìm thấy dịp may. Ai cũng có thể tìm thấy dịp may, đó là tùy công nghiệp của mình và tùy theo mình có biết sử dụng nó chăng. Mỗi người phải tìm ra một dịp may nào xứng với cao vọng của mình.

144.— Chính sự làm việc bằng trí não giúp anh làm nên chứ không phải những hoạt động bằng tay chân. Không ít thì nhiều, ai cũng bị bắt buộc làm « cò vè » chán ngắt, nhưng nên tránh những « cò vè » ấy càng hay. Ở đâu cũng thế, những công việc làm bằng tay chân bao giờ cũng đáng trả công rất ít, trừ phi đó là những công việc đòi hỏi những khả năng đặc biệt. Cần cù siêng năng là tốt nhưng chỉ làm việc bằng những bắp thịt, chưa đủ, phải biết làm việc bằng tư tưởng, bằng hiểu biết. Những địa vị trọng yếu thường ở trong tay những người biết hoạt động bằng trí óc. Địa vị anh càng lên cao, anh càng ít làm việc bằng sức lực. Nên vận dụng thân thể để giữ gìn sức khỏe đừng lấy đó làm kế sinh nhai.

145.— Anh không thể tránh những mối lo âu song anh có thể lợi dụng nó. Gặp phải một mối lo nếu anh biết đặt liền câu hỏi này : « Tôi có thể làm gì ? » thì nó không còn là một chương ngại vật nữa, trái lại nó có thể giúp anh. Đừng để những mối lo làm cho anh chán nản. Phải nhận lấy những mối lo như một sự dĩ nhiên và hãy lo tùm cồ những nguyên nhân của nó. Có những mối lo không phương gì giải quyết. Gặp trường hợp ấy chúng ta chỉ còn một nước là ra sức chịu đựng. Song trường hợp này hiếm lắm. Thường hơn một mối lo có thể là một mối lợi vì nó buộc chúng ta phải hoạt động.

146.— Chúng ta phải biết xem thường những lo âu vặt vạnh, đó là vết chích của loài muỗi mòng. Đừng quan tâm đến nó thì nó không làm gì hại chúng ta đáng. Nhưng nếu ta gãi, vết chích ấy có thể sưng lên. Đừng bao giờ cầu mong sự suông sẻ hoàn toàn. Trong tất cả những gì anh làm, cũng như trong việc mua bán, anh nên tính chắc ít ra có 10% khó khăn. Phần này không bao nhiêu, tốt hơn là đừng bận tâm đến nó. Có ai tránh khỏi đâu ?

147.— Nên giữ sao cho công cuộc làm ăn của anh đang xúc tiến mãi bằng cách cải thiện

hoặc thêm vào đó những hoạt động mới. Một công cuộc làm ăn bị đình trệ, khi nó chỉ gồm toàn những phần việc làm theo lề lối cũ. Một công cuộc làm ăn phát đạt, lúc phát sinh cũng có một phần việc cổ hủ song nó đang biến cải. Trong một công cuộc làm ăn đặc lực tư tưởng luôn luôn đang vận dụng. Không ai có thể nghĩ đến mức tiến tốt bậc của nó. Luôn luôn có thể thêm bớt một cái gì. Luôn luôn có một cuộc thí nghiệm nào đó. Khi một công cuộc làm ăn không có phần sáng kiến nữa, nó đã sa lầy và vũng sinh lầy có thể biến thành một cái vực sâu. Khi anh ngừng lại không tư tưởng nữa, công cuộc làm ăn của anh cũng ngừng lại, không tiến nữa.

148.— Nếu công việc hằng ngày không bắt khởi óc anh làm việc, anh nên tìm thêm một công việc làm để chơi, theo sở thích riêng của anh nhưng có tính cách sáng tạo. Anh có thể lập một xưởng mộc nhỏ để có dịp đục đẽo, mở một phòng thí nghiệm hoặc soạn sách. Âm nhạc cũng là một việc làm chơi có tính cách sáng tạo nếu anh học soạn nhạc. Chơi cờ tướng cũng có đôi phần sáng tạo. Nhưng sưu tầm tem thì chẳng có chút gì là sáng tạo. Anh nên dùng một phần thời giờ giải trí để làm nổi bật lên phần độc đáo trong người anh. Anh nên giữ trí óc mình miễn bằng cách buộc nó phải làm một công việc gì có tính cách sáng tạo.

149 — Anh cũng có thể tập khởi óc quen vận động bằng cách chơi những trò chơi giải trí như thái đồ, toán đồ. Định một hạn nào đó để giải quyết cho xong một bài đồ ô chữ. Những bài đồ bỏ ích cho trí não cũng như những động tác thể dục giúp cho thể xác. Tự nó những trò chơi giải trí ấy không giá trị gì song nó giúp cho trí óc ta khỏi tê liệt. Nếu anh chỉ gặp những trò chơi giải trí không đủ hứng thú anh có thể tự đặt ra vài trò chơi khác. Nhưng anh sẽ thấy rằng đó không phải là việc dễ. Tập giải đáp những trò chơi bằng trí cũng là một cách tập mình đương đầu với những bài toán khó trong công việc làm, trong việc điều khiển công cuộc làm ăn.

150.— Anh nên phát triển óc sáng tạo của anh bằng cách tập mình nghĩ đến cách tu bổ những khuyết điểm trong mọi phần việc. Chúng ta rất cần dùng những nhà sáng chế, những tay thực hiện. Một kỹ sư phát minh ra một điều gì mới mẻ là một giá trị vô giá cho xứ sở. Người nào có thể quan niệm hoặc sáng chế ra một điều gì mới mẻ, là một nhà tư tưởng sáng tạo. Họ làm những gì mới mẻ, khác thường. Có những người trời sinh mà đang có bộ óc sáng chế, nhưng cũng có

lắm người khác biết sáng chế nhờ biết quan sát và biết tư tưởng. Trong đời anh, luôn luôn anh phải nhờ đến óc sáng chế để giải quyết khi vấp phải những khó khăn.

151.— Một câu nói có thể giúp ích anh rất nhiều là câu : « giả thiết ». Nhà Bác Học trứ danh ông Thomas Edison người đã từng lãnh trên 1.000 cấp bằng sáng chế, chỉ nhờ ông biết cách thí nghiệm, và thí nghiệm liên tiếp. Ông tự bảo rằng : « Giả thiết tôi sẽ làm như thế này ». Rồi ông thử làm cách khác để tu bổ công trình sáng chế ấy cho đến khi nó hoàn thiện. Câu « giả thiết » này kích thích trí tưởng tượng của ta. Nó đốc xúi ta tìm những chương trình hoạt động mới. Khi anh nói : « Giả thiết tôi sẽ làm như thế này, thì sự thế ra sao ? » tức anh đã buộc mình phải tìm tòi để sáng tạo ra một cái gì mới.

152.— Anh nên có hai bàn giấy, một cái ở văn phòng nơi sở làm và một cái ở tư thất để khi về nhà anh có thể tiếp tục đeo đuổi công việc làm ăn. Tại văn phòng anh nên làm những công việc đã xếp sẵn. Mỗi buổi chiều trước khi ra về anh phải làm cho xong và đẹp qua bên các tài liệu giấy má thuộc về công cuộc làm ăn. Bàn giấy ở tư thất là nơi

dành riêng để anh làm những công việc có tính cách sáng tạo, để anh dự tính những chương trình hành động, để anh giải quyết những vấn đề cần nhiều suy nghĩ. Phải ngăn một tấm vách để phân biệt đâu là những công việc đức sẵn đâu là những công việc sáng tạo. Bằng không anh sẽ quên làm những việc sau.

153.— Có cả một phương pháp để làm công việc sáng tạo. Trước tiên phải gom góp tất cả những yếu chỉ thuộc vấn đề anh cần xem xét. Rồi theo đó mà nghiên cứu, mà suy tính. Trong óc luôn luôn nhớ đến nó. Rồi một ngày kia, anh sẽ thấy « ý » nảy ra như làn điện xẹt. Tôi không thể nói do đâu có hiện tượng ấy ? chưa ai biết rõ nguồn gốc của tư tưởng. Nhưng người ta có thể nhận thấy : khi chúng ta đã gom góp đủ tài liệu và kiên tâm tìm tòi, tự nhiên « ý » sẽ hiện ra.

154.— Có cách hay để giải quyết một vấn đề phức tạp nào làm anh bối rối, là anh sẽ ghi trên giấy tất cả những yếu tố của vấn đề cần xét, mỗi yếu tố ghi trên một tấm thẻ. Dùng phương pháp này, những khó khăn của vấn đề sẽ nổi bật lên và hiện nguyên hình trên bàn giấy. Lúc bấy giờ anh sẽ lấy từng tấm thẻ để nghiên cứu phân giải từng

yếu tố một. Chỉ ghi lại những yếu tố quan trọng nhất anh sẽ thấy rằng anh có thể loại bớt nhiều yếu tố không quan trọng lắm. Đó là một lối hay để quyết định khỏi sai lầm.

155.— Phải biết tập trung tư tưởng. Hiện giờ vì có nhiều thú vui, vì phải luôn luôn đi đứng, vì có nhiều biến cố làm đầu óc của lắm người bị kích động, tâm trí họ quay cuồng như chong chóng, ít người biết tập trung tư tưởng. Đầu óc chúng ta hoạt động nhiều song nó ít đăng kèm chế. Ngay trong giới doanh nghiệp cũng ít người biết hoạt động cách đặc lực. Phung phí nghị lực là một tai hại. Chúng ta cần suy nghĩ thật chín về mỗi vấn đề. Phải tập trung tất cả tư tưởng của mình về vấn đề đó cho đến khi tìm ra cách giải quyết.

156.— Nếu trí óc anh có thói quen thả rêu từ vấn đề này sang vấn đề khác, anh nên dùng những cách rèn tập giản dị như sau đây để tập trung tư tưởng: đọc một trang sách nhưng đọc ngược lại, nghĩa là bắt từ dưới đọc lên. Tập làm toán trăm (tính nhẩm). Lúc ngồi trên xe ô-tô-buýt, hoặc tàu hỏa, bước mình nhớ đến một câu tư tưởng hay một câu châm ngôn nào đó. Hoặc bước mình ngồi luôn trong nửa tiếng đồng hồ để suy nghĩ và

ghi lại trên giấy những ý hiện ra về một vấn đề khúc mắc nào đó. Những đầu óc bất định không có chút giá trị nào. Phải biết tập trung tư tưởng.

157.— Phải quan tâm đến những trào lưu của tư tưởng và tình cảm. Trong cái thế giới luôn luôn biến chuyển này chúng ta phải theo dõi những trào lưu. Muốn quyết định mà không bị lầm lạc, anh phải có óc tiến bộ. Anh không cần thấu nhận tất cả những gì mới. Một trào lưu có mang lại những dịp may. Một khuynh hướng có thể đảo lộn một vài ý kiến, một vài phương pháp một vài môn hàng. Biết quan sát trào lưu để dự đoán tương lai là một điểm lợi to. Hãy tập thói quen nhìn phía trước.

158.— Riêng về tương lai anh, anh có thể dự bị và tiên đoán. Tất cả cơ cấu vĩ đại của ngành bảo hiểm đều căn cứ trên sự tiên đoán, một chuyên viên kế toán cũng là một nhà tiên tri, ông ta dựa vào những bản thống kê để tiên đoán. Anh đừng thả rêu trên đường đời, để mặc sự việc nó đến như thế nào cũng được. Khi sự việc xảy đến một cách đột ngột nó sẽ lật nhào anh. Chưa ai thử tính kỹ xem sự thiếu dự bị đã làm hao tài tổn của chúng ta bao nhiêu, nhưng ai cũng nhận thấy nó đã tặng

chúng ta những vết thật đau. Nên tập thói quen, nhìn xa ở tương lai và dự bị để tiếp đón những biến cố sẽ xảy ra.

159.— Trí óc anh sẽ không bị cùn, bị rỉ mà sẽ thêm rắn rỏi nếu anh biết quan tâm đến quyền lợi kẻ khác, quan tâm đến những gì anh làm. Người có giá trị là người đã sống một đời sống có nhiều sáng tạo cho đến ngũ tuần và sau đó vẫn còn tò mò, vẫn còn ham học, thích hoạt động. Một khuyết điểm thường thấy ở nhiều người là họ già quá sớm. Giai đoạn quý nhất trong đời anh có thể là giai đoạn sau, khi anh đã quá ngũ tuần. Anh có thể giữ tâm tư đang trẻ trung mãi cho đến ngày cùng. Giai đoạn đầu của đời anh rất có thể chỉ là một giai đoạn dự bị.

CHƯƠNG VI

NHỮNG DỤNG CỤ TINH THẦN CỦA ANH

160.— Nền trang bị cho xưởng máy tinh thần anh. Não óc là phần tư tưởng trong thể xác anh, đó là cả một xưởng máy. Nó có thể sản xuất những ý kiến, những chương trình, những phương pháp, song nó cần những yếu tố thích đáng. Nếu anh cung cấp cho nó những nguyên liệu tầm thường, nó chỉ sản xuất ra những sản phẩm tầm thường. Anh phải cung cấp cho nó ý tưởng của những nhân vật trọng yếu, những sự kiện thâu nhập trong khi du lịch, trong khi đọc sách hoặc do kinh nghiệm riêng. Anh phải đặc biệt quan tâm đến những sản xuất của tinh thần anh. Tất cả những gì tốt đẹp hoặc hữu ích của nền văn minh hiện đại đều đã đăng thai nghén trong xưởng máy tinh thần.

161.— Bởi anh là một người thực tế chứ không phải một lý thuyết gia nên anh có thể dùng tri tưởng tượng vẽ cho anh thấy

trong tâm trí những gì chưa có, hoặc có thể xảy ra. Nếu nó đặt trí khôn kèm chế, nó sẽ giúp ích cho anh rất nhiều. Một kiến trúc sư « thấy » trước trong trí óc ngôi nhà họ sẽ xây dựng. Một nhà phát minh « thấy » trước trong trí bộ máy họ sẽ chế ra. Một nhà văn « thấy » trước quyển sách họ sẽ viết ra. Ai cũng có ít nhiều tưởng tượng, song ít người nhận thấy nó có thể giúp ích cho họ là đường nào. Họ không biết đó là cả một sở vốn tinh thần, mặc dầu trí tưởng tượng đã từng mở đường cho bao nhiêu sự nghiệp, đã từng tạo ra bao nhiêu kỹ nghệ. Nhưng nó cần được kiểm soát.

162.— Phải kiểm soát trí tưởng tượng và trí nhớ. Trí tưởng tượng kiểm soát phim xine điện ra trong trí anh, những gì có thể có dạng; còn trí nhớ thì diễn lại những gì đã có rồi. Trí tưởng tượng đốc suất cho người ta tìm những cách cải thiện. Trí tưởng tượng và trí nhớ là hai động lực đẩy nhân loại đến tiến bộ. Đó là bộ máy chiếc xe và bộ thắng của xe, anh đều cần dùng đến cả hai. Nếu anh chỉ có trí tưởng tượng anh sẽ đâm ra mơ mộng một cách vô ích. Nếu anh chỉ có trí nhớ anh sẽ chỉ là con người máy. Để đoạt những kết quả tốt, anh cần phải pha trộn cái cũ và cái mới.

163.— Về trí nhớ, anh cũng có thể phát triển và kiểm soát nó. Đó là kho chứa hàng của khối óc. Kho hàng ấy có thể chứa những bảo vật cũng như nó có thể chứa những món đồ lặt xon. Trí nhớ không biết sáng tạo. Giá trị của nó tùy những gì nó chứa chất và tùy sự kiểm soát của anh. Nó chỉ đáng đứng sau một khối óc hoạt động. Khi một người hoặc một Quốc Gia chỉ biết « nhớ » mà không biết « tư tưởng » thì cả hai đều đi vào sụp đổ. Anh phải có một trí nhớ được tuyển lọc, chỉ nên nhớ những gì có ích và quên những gì vô ích.

164.— Khi trí nhớ anh không đặt kèm chế, nó sẽ biến thành một thù địch chứ không còn là một đồng minh. Anh sẽ không còn biết thu cảm, không còn biết học hỏi. Anh chỉ biết bám vào những tia ngưỡng, những tập truyền, anh chỉ níu lấy những thói quen cổ lỗ. Trí nhớ vì thế là cái thắng hãm bánh xe tiến bộ. Nó làm sụp đổ cả những quốc gia. Một sai lầm của nền giáo dục hiện đại là nó chỉ nhồi nhét vào trí nhớ bạn trẻ những ý kiến, những tư tưởng của thời xưa mà không biết khuyến khích họ tư tưởng một cách sáng tạo. Phát huy tư tưởng mới là điều chính, còn trí nhớ, ta chỉ nên đặt nó ở địa vị nó đáng có.

165.— Làm sao kiểm soát trí nhớ? Anh nên biểu diễn lại một cách linh hoạt những gì anh muốn nhớ và làm cho ấn tượng những gì anh muốn quên mờ đi. Muốn nhớ kỹ một điều gì, anh cần lặp đi lặp lại nhiều lượt. Tưởng nhớ đến nó, chú ý đến nó, liên tưởng đến những hình ảnh khác có liên quan đến nó. Ghi rõ trên giấy một ấn tượng đăng in sâu vào trí một cách linh động khó mà phai mờ. Còn ngược lại nếu anh muốn quên một điều gì, anh đừng tưởng nhớ đến nó nữa. Đừng nghiền ngẫm nó, để ấn tượng ấy phai mờ dần dần.

166.— Trí nhớ anh cũng như lửa. Nó là một người tôi tớ tốt nhưng là một người chủ xấu. Nó phải lệ thuộc ý chí anh. Nó phải phụng sự anh, đừng để nó làm khổ anh. Gặp phải một việc gì khó, nếu anh nghiền ngẫm mãi, nó sẽ trở thành một mối lo có thể ám ảnh anh. Tâm trí anh sẽ mất thăng bằng. Bị một việc gì còn thuộc ở tương lai ám ảnh thì đôi khi còn có ích chứ bị ám ảnh về một việc đã qua thì luôn vô ích và có hại. Bị ám ảnh mãi có thể bị loạn óc.

167.— Phải biết làm nầy nở sức mạnh của ý chí để đủ sức vượt qua mọi khó khăn, để khỏi bị đời đánh bại, có một cách hay để

luyện chỉ là phải thích thú công việc mình làm, nếu đó là một việc đáng làm. Phải đặt cho mình một mục tiêu đã được chọn. Anh khỏi đi lạc hướng, anh chỉ cần tiến thẳng theo hướng đã nhắm. Không một người nào đã từng đạt đến địa vị cao sang trong xã hội này mà khi xuất thân không có đặt một mục tiêu. Khi đã thành công phần nào, ý chí anh càng thêm mạnh.

168 — Nên tập óc phán đoán cho thích đáng. Có những người không bao giờ biết phán đoán. Óc phán đoán tùy thuộc trí thức, kinh nghiệm và óc khôn ngoan của anh. Ít ra người ta có thể thấu thập trí thức và kinh nghiệm. Nhờ óc phán đoán chúng ta mới nhận định giá trị của con người và sự việc một cách xác đáng không sai lầm. Nó giúp ta hành động bằng cách dựa theo những sự kiện chứ không do theo dư luận, cảm tình hoặc tập tục. Cần biết phán đoán để nhận thấy trong mỗi việc đâu là điểm cốt yếu.

169.— Phải phát triển những phương tiện để diễn đạt ý của mình. Có lắm người ít kinh nghiệm song có tài ăn nói, nhưng đồng thời cũng có lắm người khôn ngoan và sành sỏi lại thiếu những phương tiện diễn đạt ý của họ,

hình như họ bị đờ lưỡi. Đó là một thiệt thòi lớn lao họ chưa bao giờ học qua nghệ thuật dùng lời nói cho đặc lực. Dù anh làm nghề gì, biết viết và biết ăn nói cũng có thể giúp anh rất nhiều. Đừng xem thường quyền lực của lời nói.

170.— Phải tập ăn nói cho có vẻ. Lắm người nhờ ăn nói trôi chảy và hấp dẫn, mà chinh phục được người khác chứ không phải nhờ giá trị cá nhân họ. Tài ăn nói không phải là một chứng chỉ óc thông minh hoặc đức độ. Tuy thế nó đã đưa nhiều người lên những địa vị quan trọng, nó đã tạo ra nhiều bậc Tổng Thống, nhiều bậc Thủ Tướng, ở nhiều nước những diễn giả có tài thường nắm quyền bính trong tay chứ không phải những nhà tư tưởng. Nếu anh không tham gia đời sống công cộng anh cũng cần nói trước công chúng. Nghệ thuật ăn nói cần cho những người chỉ huy. Ngoài ra anh còn thấy nhiều áp dụng thực tiễn khác.

171.— Nên học cho rành tiếng mẹ đẻ. Cũng nên học Anh ngữ. Đừng phí thì giờ học nhiều ngoại ngữ làm gì, chỉ cần biết một hai thứ để có thể đi du lịch. Tốt hơn là đem hết cố gắng mà học Anh ngữ cho thông thạo là học nói qua loa nhiều thứ tiếng. Anh ngữ đang

thông dụng ở khắp thế giới. Anh nên biết nhiều ngữ vựng. Ít có người thuộc nhiều hơn 8% danh từ của một ngôn ngữ. Còn về việc học những từ ngữ (La tinh, Hy lạp) theo tôi thường là một sự phung phí thời giờ. Nếu anh ở trong thương trường anh nên luyện Anh ngữ thương mại.

172.— Anh nên viết như anh nói. Đừng dùng những câu « khách sáo », những danh từ chuyên môn theo lối toà án, thường thấy trong những thư từ mua bán. Nên dùng lối văn nói chuyện. Một qui tắc thực tiễn là ghi sơ qua những gì ta cần nói rồi xem đó như nguyên mẫu, chúng ta sẽ do đó sửa chữa câu văn, thâu ngắn lại càng nhiều càng hay sau cùng sẽ viết lại. Loại bỏ những danh từ nào không đáng rõ nghĩa, gọt đẽo câu văn thêm chải chuốt. Đó là một cách hay để viết thư thương mại, để viết những thông cáo, những bài quảng cáo hiệu nghiệm.

173.— Dù anh nói hay anh viết, cũng nên tập « cô đặc » lại ý anh. Bất luận ai cũng có thể rút một « gáo » ý vị vào một « thùng » danh từ nhưng phải là người có tài mới có thể rút cả « thùng » ý vị vào một « gáo » danh từ. Khi anh cố gắng để « cô đặc » ý, anh cũng

đã tập tư tưởng một cách rõ ràng, và những gì anh nói hoặc viết sẽ thêm giá trị. Thư từ anh viết, diễn văn anh đọc sẽ hiệu nghiệm hơn nếu nó ngắn. Khi anh cần nói một điều gì, đừng nói dòng dài. Hãy tập trung ý lại, hãy « cô đặc » ý lại.

174.— Một cách luyện giọng để ca hát hoặc để diễn thuyết là tập nói hoặc hát lầm rầm. Tập hát lầm rầm cũng là một cách để tránh giọng mũi, giọng óc, hoặc để làm dịu bớt một giọng khàn hay chát chúa. Khi hát lầm rầm như vậy, giọng chúng ta phát ra ở phần trên của miệng chứ không phải trên lỗ mũi hoặc trong miệng. Đây cũng là một cách để tập cho giọng nói đăng du dương.

175.— Anh cũng nên tập làm một thỉnh giả sành điệu. Thường khi anh có lợi mà nghe hơn là nói. Ngay trong việc bán hàng, người ta cũng nhận thấy muốn bán hàng đắc lực nên nghe nhiều hơn là nói. Người biết nghe đi đến đâu cũng đăng tiếp đãi. Biết cật vấn, hỏi han là người khôn ngoan. Song thói thường chúng ta lại thích nói hơn thích nghe. Anh sẽ đạt mục đích một cách linh nghiệm hơn nếu anh biết nghe. Biết nghe một cách

chăm chú cũng là một cách để tỏ ra nhã nhặn, vị nể của mình đối với người khác.

176.— Thỉnh thoảng cũng nên gắng sức để phát triển óc quan sát của anh. Đừng du ngoạn với cặp mắt lơ đãng khi anh đi dạo hoặc đi du lịch, nên tìm xem những gì mà trước giờ anh chưa trông thấy. Nếu cặp mắt anh linh động, trong một giờ ít ra anh sẽ có dịp nhìn thấy 10 việc hoàn toàn mới mẻ đối với anh. Nhận xét và so sánh, đó là một phương tiện phát triển những khả năng tư tưởng.

177.— Càng có tuổi, óc quan sát chúng ta càng kém, trừ phi anh gắng sức chăm nom gìn giữ nó. Một đứa trẻ 10 tuổi có thể thấu thập 40 điều quan sát trong một ngày. Đến tuổi lục tuần một người có thể trải qua suốt một ngày mà không quan sát một điều gì cả. Phần đông chúng ta chỉ quan tâm đến những gì mới lạ, khác thường. Chúng ta không trông thấy những gì quá thông thường, hoặc giả chúng ta nhìn thấy những gì chúng ta không chú ý. Người ta nhìn bằng khối óc chứ không phải nhìn bằng cặp mắt. Người mà khối óc không hoạt động có thể mù quáng trước những gì hiện ra trước mắt họ.

178.— Hãy tập nhìn sự vật một cách

chăm chú. Mấy bà mẹ người da đỏ dạy con họ nhìn như vậy, nhờ vậy người da đỏ có cái nhìn sắc sảo hơn người da trắng. Đôi mắt chúng ta thường máy động luôn, chúng ta hay liếc qua liếc lại, nhưng muốn tập quan sát, chúng ta phải biết nhìn một cách chăm chú. Nhìn chăm chú một vật gì, đồng thời tư tưởng nhiều, đó là biết nhìn. Những cặp mắt đảo qua đảo lại không thấy gì cả, nó không thể truyền ý cho khối óc. Đôi mắt là những cửa sổ mà trí tuệ chúng ta sẽ phóng tầm mắt qua đó.

179.— Nền tập làm chủ khối óc của anh đề có thể tập trung tư tưởng và quan sát khi anh cần. Anh không thể làm hai việc cùng trong một lúc, mặc dầu đó là điều cần. Khi một luồng tư tưởng phát hiện ra trong trí óc anh, trong một khoảnh khắc anh quên hết hiện tại. Quá trình của tư tưởng là thế. Nhưng anh cần bắt buộc mình quên dùng cặp mắt và quan sát. Sự quan sát đem lại cho khối óc những nguyên liệu cần thiết cho tư tưởng.

180.— Thỉnh thoảng anh cũng nên thí nghiệm xem óc quan sát anh còn tinh nhuệ chăng. Một trắc nghiệm thường đặt dùng là

nhờ một người nào đó đặt lên bàn độ 20 vật nho nhỏ. Anh hãy nhìn những vật ấy thật kỹ trong một phút. Sau đó xoay anh mặt chỗ khác, viết vào giấy tên của những đồ vật anh nhớ. Nếu anh có thể ghi lại độ 15 món, anh có thể tự hào là quan sát giỏi. Một trắc nghiệm khác là nhìn kỹ một bức tranh trong một phút, sau đó nhắm mắt lại và kiểm điểm lại những chi tiết mà anh đã nhận thấy trên bức tranh ấy.

Anh nên lưu tâm và nghiệm xét ý kiến của người ngoài, về công việc làm ăn của anh. Họ quan sát đích xác lắm. Thường khi người đứng ngoài xem đánh cờ, tìm ra những thế cờ hay hơn người trong cuộc. Người ngoại cuộc dễ chú ý đến những điều quá hiển nhiên mà chúng ta đang ở trong cuộc lại không nhận thấy. Xét qua lịch sử những phát minh, chúng ta nhận thấy những phát minh nho nhỏ là do người trong cuộc chế ra còn những phát minh vĩ đại thường do người ngoại cuộc. Đó là do bản chất của óc quan sát.

182.— Khi cần bày hàng trong tủ kính hoặc duyệt qua những vật gì mà chúng ta cần nhìn thấy dễ dàng, chúng ta phải nghiên cứu

cách làm nổi bật vật chúng ta nhắm. Chúng ta có nhận thấy rõ một món gì, một vật gì hay chẳng là tùy hình thức của nó. Những hình thức này định chỉ định bởi những góc cạnh và những góc cạnh này có nổi bật hay chẳng là do sự đối chiếu những màu sắc. Thuật làm nổi bật món hàng ngược hẳn với thuật nguy trang. Muốn làm cho một món hàng được nổi bật phải sắp xếp thế nào để nó có thể nổi bật trên tấm phông mà màu sắc phải đối chọi hẳn. Không ai có thể nhìn thấy rõ màu xám. Những sách vở đều được in bằng mực đen trên giấy trắng. Nếu in bằng mực xám lọt chắc không ai đọc nổi.

183.— Dù không phải là họa sĩ, anh cũng cần biết một vài định luật về màu sắc. Có những màu không thể hòa hợp nhau và có những màu có thể hòa hợp nhau. Thí dụ màu đỏ không sao đi với màu hồng, cũng như màu xanh không sao đi với màu lam (lá cây) hoặc màu xám đi với màu nâu, màu cam với màu vàng, màu tím đỏ với màu xanh.

Trái lại màu đen có thể đi với màu hồng, màu trắng với màu xanh lơ, còn màu vàng thì đi với màu tím đỏ, màu xanh đi với màu cam. Nếu anh trình bày món hàng màu trắng,

nên đặt trên nền xanh, nếu món hàng màu đen nên đặt nó trên nền vàng. Những người không biết định luật dung hòa màu sắc thì tốt hơn đừng dùng những màu xám.

184.— Đừng bỏ lỡ cơ hội thí sát các hội chợ và các cuộc triển lãm trong nước và ngoài nước. Đó là những dịp để cho ta tiếp xúc với các món hàng mới sáng chế, với các hãng biết tổ chức đặc lực nhất. Mỗi cuộc triển lãm là một cấu kết của các nước doanh nghiệp. Bao nhiêu phát minh đều qui tụ về đây, bao nhiêu nhà doanh nghiệp đều góp mặt vào đây. Các cuộc triển lãm Quốc Tế phát sanh từ giữa thế kỷ thứ 19, đã trở thành những phương tiện hay nhất để phô bày thô sản và xuất phẩm của một quốc gia.

185.— Mỗi năm anh nên đi du lịch trong vài tuần để viếng các nước ngoài. Những cuộc du hành có một ảnh hưởng, rất tốt về trí não. Nó phát triển óc quan sát và đem lại cho ta những quan niệm mới mẻ. Nó giúp ta gạt bỏ những thành kiến địa phương. Nó bắt buộc ta phải suy nghĩ. Hiện nay nhờ các đường hàng không, ta có thể xê dịch nhanh chóng và đầy đủ mọi tiện nghi. Từ Paris đi Washington chỉ mất 20 giờ, đi vòng quanh

thế giới chỉ mất hơn 10 ngày. Nên đi du lịch tùy theo thời giờ và tiền bạc mình có.

186.— Anh chưa đến tuổi già, nên tự nhủ rằng trong người anh còn chứa nhiều khả năng tiềm ẩn chưa được khai thác. Chưa gặp được hoàn cảnh thuận lợi, chưa biết được tài năng của ta tới mức nào. Hãy xem gương cậu CLIVE, lúc 20 tuổi cậu chỉ đóng vai một viên thư ký nhỏ tại hãng EAST INDIA COMPANY, cậu ta có biết mình sẽ ra sao đâu. Năm năm sau cậu ta trở thành một Đại Tướng, một vị tướng lãnh lừng danh khắp thế giới. Không bạn thanh niên nào tiên đoán nổi bộ óc thông minh có thể đưa mình đi đến đâu.

NH₃

CHƯƠNG VII

BỀ GIAO DỊCH CỦA ANH

187.— Sống là một vấn đề giao thiệp. Những cuộc tiếp xúc hằng ngày của ta sẽ cấu tạo trong tâm thần người xung quanh những ý niệm tốt hay xấu đối với ta. Một hình ảnh hình ta gây ra những thiện cảm hoặc bất thiện cảm. Nên tránh mọi sự xích mích, xung đột. Về cách giao thiệp với khách hàng luôn luôn ta phải làm hài lòng khách. Sự thành công của anh một phần lớn do năng lực giao thiệp của anh.

188.— Trong trường doanh nghiệp luôn phải chú ý đến những người giao thiệp với ta. Một cuộc doanh thương không thể nào là một vụ mua bán đơn chiếc, ít nhất phải có hai người. Sản phẩm chưa hẳn là một cuộc doanh thương đơn chiếc phải có hai người hoặc hai nhóm người. Vì thế ta phải đặc biệt chú ý đến đối phương.

189.— Mỗi khi tiếp xúc với một người nào để mua bán hoặc giao dịch chớ quên rằng ta đang đứng trước một đối phương có nhiều mặt. Ta chỉ nhìn thấy bề ngoài, không nhận